

Phụ lục II

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN NGƯỜI NỘP THUẾ

A. TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN NGƯỜI NỘP THUẾ BAO GỒM:

1. Hướng dẫn tra cứu tình hình xử lý nghĩa vụ thuế tại Cổng TTĐT của TCT (eTax, eTax mobile) đối với tổ chức, cá nhân.

2. Hướng dẫn lập Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước tại Cổng TTĐT của TCT:

- Đối với tổ chức, doanh nghiệp: Hướng dẫn lập Giấy nộp tiền tại dịch vụ thuế điện tử eTax.

- Đối với cá nhân, hộ kinh doanh: Hướng dẫn lập Giấy nộp tiền tại dịch vụ thuế điện tử eTax, dịch vụ thuế điện tử trên thiết bị di động eTax mobile.

3. Hướng dẫn tra soát, điều chỉnh thông tin thu nộp NSNN theo ID khoản phải nộp:

- Tra soát, điều chỉnh chứng từ.

- Tra soát, điều chỉnh thông tin nghĩa vụ thuế.

B. HƯỚNG DẪN CHI TIẾT:

I. Tra cứu tình hình xử lý nghĩa vụ thuế tại Cổng TTĐT của TCT:

1. Điểm mới:

Dịch vụ thuế điện tử eTax phân hệ doanh nghiệp, cá nhân và dịch vụ thuế điện tử trên thiết bị di động eTax mobile nâng cấp chức năng “*Tra cứu số thuế còn phải nộp*” thành “*Tra cứu thông tin nghĩa vụ thuế*” cho phép:

1a) Người nộp thuế tra cứu toàn bộ các thông tin về tình hình xử lý của cơ quan thuế đối với các khoản phải nộp, đã nộp, còn phải nộp, nộp thừa, được miễn giảm, được xóa nợ, được hoàn, đã hoàn, còn được hoàn của NNT.

1b) Người nộp thuế tra cứu thông tin các khoản còn phải nộp, đã nộp, còn được hoàn đã được hệ thống ứng dụng quản lý thuế ghi nhận đến thời điểm tra cứu.

- Đối với khoản còn phải nộp, mỗi khoản được chỉ rõ trạng thái và thứ tự thanh toán, bao gồm: (i) chưa nộp, (ii) đã nộp tại ngân hàng, chờ xử lý, (iii) đang tra soát, (iv) đang được xử lý bù trừ, hoặc (v) đang được xử lý hoàn kiêm bù trừ. Đồng thời, hệ thống bổ sung gợi ý cho NNT lựa chọn như sau: (i) lập Giấy nộp tiền vào NSNN hoặc (ii) tra soát, điều chỉnh nghĩa vụ thuế (nếu có sai, sót).

Ví dụ: NNT có khoản phải nộp theo hồ sơ khai thuế GTGT tháng 12/2022 nhưng chưa nộp thì hệ thống cung cấp thông tin khoản thuế này cho NNT được

biết và hỗ trợ giao diện đến màn hình lập Giấy nộp tiền trong trường hợp NNT lựa chọn gợi ý “nộp thuế”.

- Đối với các khoản đã nộp, hệ thống bổ sung gợi ý: (i) tra soát, (ii) xử lý bù trừ khoản nộp thừa hoặc (iii) đề nghị hoàn kiêm bù trừ. Khi NNT tích chọn gợi ý thì hệ thống giao diện đến các chức năng lập hồ sơ đề nghị tra soát hoặc lập hồ sơ đề nghị xử lý bù trừ khoản nộp thừa hoặc chức năng lập hồ sơ đề nghị hoàn kiêm bù trừ thu NSNN tương ứng.

- Đối với các khoản còn được hoàn là các khoản NNT đã có Quyết định hoàn trả hoặc hoàn kiêm bù trừ thu ngân sách nhà nước do cơ quan thuế ban hành nhưng đang trong thời gian chờ Kho bạc Nhà nước chi trả theo quy định.

2. Hướng dẫn tra cứu tình hình xử lý nghĩa vụ thuế tại các ứng dụng:

2a) Tại eTax phân hệ dành cho tổ chức, doanh nghiệp:

Bước 1: NNT đăng nhập vào hệ thống eTax dành cho doanh nghiệp (trang thông tin <https://thuedientu.gdt.gov.vn>), chọn chức năng “**Tra cứu**”, chọn tiếp “**Thông tin nghĩa vụ**”

Hệ thống hiển thị màn hình tra cứu nghĩa vụ thuế với các thông tin:

*Mục I: Các khoản phải nộp, đã nộp, còn phải nộp, nộp thừa, được miễn giảm, được xóa nợ, được hoàn, đã hoàn, còn được hoàn.

Ví dụ:

STT	Cơ quan thu	Chương	Tiểu mục	Loại tiền	Phải nộp trong kỳ	Phải nộp theo truy thu, xử phạt	Đã nộp	Còn phải nộp	Nộp thừa/Tạm nộp	Được miễn giảm	Được xóa nợ	Được hoàn	Được hoàn nộp thừa	Được hoàn khấu trừ	Đã hoàn	Còn được hoàn
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(13.1)+(13.2)	(13.1)	(13.2)	(14)	(15)
1	Cục thuế TP Hà Nội	757	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	VND	0	0	0	1,000,000	0	0	0	0	0	0	0	0
2		557	1701 - Thuế GTGT hàng SX, KD trong nước (gồm DV ở l.vực DK)	VND	0	0	0	6,000,000	0	0	0	0	0	0	0	0

Bao gồm các thông tin sau:

- Thông tin “Cơ quan thu”: hiển thị cơ quan thu tương ứng với dòng dữ liệu.

- Thông tin “Chương”: hiển thị mã chương tương ứng với dòng dữ liệu.

- Thông tin “Tiểu mục”: hiển thị theo mã tiểu mục – tên tiểu mục (nội dung kinh tế).

- Thông tin “Loại tiền”: hiển thị loại tiền tương ứng với dòng dữ liệu.

- Thông tin “Phải nộp”: hiển thị số tiền phải nộp phát sinh từ tờ khai của NNT, thông báo tính thuế của cơ quan thuế, số thuế thu hồi hoàn theo tờ khai bổ sung của NNT, số phải nộp do cơ quan thuế điều chỉnh theo tra soát, đối chiếu của NNT, tiền chậm nộp do cơ quan thuế tính, số thuế phải nộp theo phiếu chuyển nghĩa vụ thuế.

- Thông tin “Phải nộp theo truy thu, xử phạt”: hiển thị số tiền phải nộp phát sinh theo các quyết định truy thu, xử phạt của cơ quan thuế, cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Thông tin “Đã nộp”: hiển thị số đã nộp vào ngân sách Nhà nước trên chứng từ nộp tiền của NNT, chứng từ hoàn kiêm bù trừ thu ngân sách nhà nước (phần bù trừ).

- Thông tin “Còn phải nộp”: hiển thị số tiền còn phải nộp theo kết quả xử lý nghĩa vụ NNT của cơ quan thuế đến thời điểm NNT tra cứu.

- Thông tin “Nộp thừa/Tạm nộp”: hiển thị số tiền nộp thừa/tạm nộp theo kết quả xử lý nghĩa vụ NNT của cơ quan thuế đến thời điểm NNT tra cứu.

- Thông tin “Được miễn, giảm”: hiển thị số tiền được miễn, giảm theo quyết định của cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền.

- Thông tin “Được xóa nợ”: hiển thị số tiền thuế, tiền chậm nộp, thu khác được xóa theo quyết định của cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền.

- Thông tin “Được hoàn”: hiển thị số tiền được hoàn nộp thừa và hoàn khấu trừ theo pháp luật thuế.

- Thông tin “Được hoàn nộp thừa”: hiển thị số tiền được hoàn trên quyết định hoàn trả, hoàn kiêm bù trừ thu ngân sách nhà nước do cơ quan thuế ban hành.

- Thông tin “Được hoàn khấu trừ”: hiển thị số tiền được hoàn trên quyết định hoàn khấu trừ, hoàn kiêm bù trừ thu ngân sách nhà nước do cơ quan thuế ban hành.

- Thông tin “Đã hoàn”: hiển thị số tiền đã được KBNN hoàn thành chi trả cho NNT hoặc hoàn kiêm bù trừ thu NSNN.

- Thông tin “Còn được hoàn”: hiển thị số tiền được hoàn theo quyết định nhưng đang trong thời gian chờ KBNN chi trả theo quy định.

****Mục II: Các khoản còn phải nộp, nộp thừa, còn được hoàn đã được ghi nhận trong hệ thống ứng dụng quản lý thuế.**

STT	Thứ tự thanh toán	Cơ quan thu	Loại nghĩa vụ	Số tham chiếu	ID khoản nộp	Số quyết định/ Số thông báo	Kỳ thuế	Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Tiểu mục	Số tiền	Loại tiền	Mã chương	ĐBHC	Hạn nộp/ Ngày chứng từ	Số tiền đã nộp tại NHTM	Trạng thái	Gợi ý xử lý				
																	Nộp thuế	Hoàn kiểm bù trừ	Bù trừ cho MST khác	Tra soát	
A. CÁC KHOẢN CÒN PHẢI NỘP																					
I. Các khoản thuế, tiền phạt																					
1	1	Chi cục Thuế khu vực Lê Chân - Dương Kinh	Còn phải nộp		3400154840930001			00/09/2021	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	15,000,000	VND	161	305HH - Quận Lê Chân	20/10/2021	0	Các khoản phải nộp	☐			☐	
2	2	Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	Còn phải nộp		3400154846160001			00/11/2021	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	49,400,000	VND	161	256HH - Thành phố Bắc Ninh	15/11/2021	0	Các khoản phải nộp	☐			☐	
3	3	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Còn phải nộp		3400154844670001	2300084572			1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	40,000,000	VND	757	77TTT - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	01/01/2022	0	Các khoản phải nộp	☐			☐	
II. Các khoản tiền chậm nộp																					
1	4	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	Còn phải nộp		0100015627270001	2300084572_1			4919 - Tiền chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí	10,000,000	VND	161	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	30/01/2020	0	Các khoản phải nộp	☐			☐	
2	4	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	Còn phải nộp		0100015627300001	2300084572_1			4919 - Tiền chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí	800,000	VND	161	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	30/01/2020	0	Các khoản phải nộp	☐			☐	
III. Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt																					
1		Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	Còn phải nộp		0401893171830001			00/CN/2022	2863 - Lệ phí môn bài mức (bậc) 2	2,000,000	VND	805	256HH - Thành phố Bắc Ninh	07/02/2022	0	Các khoản phải nộp	☐			☐	
2		Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	Còn phải nộp		0401893171840001			00/CN/2022	2864 - Lệ phí môn bài mức (bậc) 3	1,000,000	VND	805	256HH - Thành phố Bắc Ninh	07/02/2022	0	Các khoản phải nộp	☐			☐	
IV. Khoản thuế đang chờ xử lý																					
1		Cục Thuế Doanh nghiệp lớn	Còn phải nộp		3400154847410001	2300084572			1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	7,000,000	VND	161	77TTT - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	01/03/2020	7,000,000	Khoản phải nộp chờ xử lý					
2		Chi cục Thuế Quận Ba Đình	Còn phải nộp		3400154840920001			00/09/2021	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	5,000,000	VND	805	001HH - Quận Ba Đình	20/10/2021	5,000,000	Khoản phải nộp chờ xử lý					
B. CÁC KHOẢN THUẾ TẠM NỘP/NỘP THỪA																					
1		Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	Tạm nộp/nộp thừa		5700111191560001				1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	70,000,000	VND	557	77TTT - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	26/12/2022	0	Chứng từ/khoản đã nộp đang xử lý bù trừ					
2		Chi cục Thuế Quận Cầu Giấy	Tạm nộp/nộp thừa		3400154831940001	QD123		00/CN/2021	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	14,000,000	VND	757	005HH - Quận Cầu Giấy	30/09/2022	0	Chứng từ đang tra soát					
3		Cục Thuế Doanh nghiệp lớn	Tạm nộp/nộp thừa		3400154847390001	2300084572			2106 - Phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề theo quy định của pháp luật	20,000,000	VND	161	77TTT - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	30/01/2020	0	Chứng từ/khoản đã nộp	☐	☐			
C. CÁC KHOẢN THUẾ ĐƯỢC HOÀN																					
1		Chi cục Thuế Quận Ba Đình	Được hoàn		0401893463960001	QD/2702/364			1052 - Thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động sản xuất kinh doanh (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	8,000,000	VND	557	001HH - Quận Ba Đình	31/12/2022	0	Chứng từ/khoản đã nộp	☐	☐			

Hệ thống hiển thị theo Nhóm: A – Các khoản còn phải nộp, B- Các khoản thuế tạm nộp/đã nộp, C – Các khoản thuế được hoàn và chi tiết từng dòng dữ liệu, bao gồm:

- Thông tin “Thứ tự thanh toán”: hiển thị thứ tự thanh toán của khoản phải nộp.

- Thông tin “Cơ quan thu”: hiển thị tên cơ quan thuế nơi phát sinh khoản phải nộp hoặc đã nộp/tạm nộp hoặc còn được hoàn.

- Thông tin “Số tham chiếu”: hiển thị số tham chiếu của chứng từ nộp tiền (nếu có).

- Thông tin “ID khoản phải nộp”: hiển thị mã ID khoản phải nộp.

- Thông tin “Số quyết định/Số thông báo”: hiển thị Số quyết định/ Số thông báo của khoản thuế (nếu có).

- Thông tin “Kỳ thuế”: hiển thị kỳ thuế tương ứng với loại nghĩa vụ.

- Thông tin “Ngày quyết định/ Ngày thông báo”: hiển thị Ngày quyết định/ Ngày thông báo tương ứng loại nghĩa vụ.

- Thông tin “Tiểu mục”: hiển thị theo mã tiểu mục - tên tiểu mục (nội dung kinh tế).

- Thông tin “Số tiền”: hiển thị số tiền tương ứng với loại nghĩa vụ.
- Thông tin “Loại tiền”: hiển thị loại tiền tương ứng với số tiền.
- Thông tin “Mã chương”: hiển thị mã chương tương ứng với loại nghĩa vụ.
- Thông tin “ĐBHC”: hiển thị theo mã - tên địa bàn hành chính nơi phát sinh nghĩa vụ.
- Thông tin “Hạn nộp/Ngày chứng từ”: hiển thị hạn nộp đối với khoản còn phải nộp, hiển thị ngày nộp thuế đối với khoản đã nộp/tạm nộp.
- Thông tin “Số tiền đã nộp tại NHTM”: hiển thị số tiền đã được ngân hàng thông báo nộp thành công đối với chứng từ đã nộp.
- Thông tin “Trạng thái”: hiển thị trạng thái của từng dòng nghĩa vụ.
- Thông tin “Gợi ý xử lý”: hiển thị các nút tích chọn ☐ để NNT lựa chọn, bao gồm:

- + Nộp thuế đối với các khoản còn phải nộp.
- + Hoàn kiêm bù trừ đối với các khoản đã nộp.
- + Bù trừ cho MST khác đối với các khoản đã nộp.
- + Tra soát đối với các khoản phải nộp, đã nộp, còn được hoàn.

Bước 2: Sau khi đã tích chọn gợi ý (NNT được tích chọn 1 hoặc nhiều khoản có cùng gợi ý), NNT nhấn **“Tiếp tục”**.

Hệ thống giao diện đến các chức năng lập Giấy nộp tiền vào NSNN hoặc lập hồ sơ đề nghị tra soát hoặc lập hồ sơ đề nghị xử lý bù trừ khoản nộp thừa hoặc chức năng lập hồ sơ đề nghị hoàn kiêm bù trừ thu NSNN tương ứng với gợi ý NNT đã chọn; đồng thời tự động hiển thị các thông tin nghĩa vụ tương ứng tại các giao diện, NNT không phải nhập lại.

Ví dụ: NNT tích chọn gợi ý “Bù trừ cho MST khác”

STT	Thứ tự thanh toán	Cơ quan thu	Loại nghĩa vụ	Số tham chiếu	ID khoản phải nộp	Số quyết định/ số thông báo	Ký thuế	Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Tiêu mục	Số tiền	Loại tiền	Mã chương	ĐBHC	Hạn nộp/ Ngày chứng từ	Số tiền đã nộp tại NHTM	Trạng thái	Gợi ý xử lý				
																	Nộp thuế	Hoàn kiêm bù trừ	Bù trừ cho MST khác	Tra soát	
B. CÁC KHOẢN THUẾ ĐÃ NỘP																					
1		Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	Tạm nộp/nộp thừa		5700111198830001				1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	35,000,000	VND	161	256HH - Thành phố Bắc Ninh	19/12/2022		Chứng từ/khoản đã nộp	☒	☒			
2		Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	Tạm nộp/nộp thừa		5700111198840001				1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	45,000,000	VND	161	256HH - Thành phố Bắc Ninh	19/12/2022		Chứng từ/khoản đã nộp	☐	☐			
3		Cục Thuế Doanh nghiệp lớn	Tạm nộp/nộp thừa		5600113049560001				1005 - Thuế thu nhập từ chuyển nhượng vốn (không gồm chuyển nhượng chứng khoán)	270,000,000	VND	557	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	29/03/2023		Chứng từ/khoản đã nộp	☐	☐			

Sau khi nhấn “Tiếp tục” thì hệ thống giao diện sang màn hình Lập đề nghị bù trừ khoản nộp thừa và tự động điền thông tin vào phần thông tin số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa như sau:

I. THÔNG TIN NGƯỜI NỘP THUẾ

Thông tin Cơ quan thuế tiếp nhận:	
Tỉnh/TP *	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh
Cơ quan thuế tiếp nhận *	22301 - Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh
Thông tin Người nộp thuế:	
Tên người nộp thuế	Tổng cục thuế test
Mã số thuế	0100231226-998
Thông tin Đại lý thuế:	
Tên đại lý thuế (nếu có)	
Mã số thuế	
Hợp đồng đại lý thuế:	Số Ngày

II. THÔNG TIN SỐ TIỀN THUẾ, TIỀN CHẠM NỘP, TIỀN PHẠT NỘP THỪA

Tìm chứng từ		Nhập lại				
STT	Nội dung khoản nộp thừa	Mã định danh khoản phải nộp (ID) (nếu có)	Chương	Tiểu mục	Địa bàn hành	
					Tỉnh/TP	Quận/huyện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6a)	
1	Thuế giá trị gia tăng hàng sản	5700111198830001	161	1701 - Thuế giá trị gia tăng	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	256HH - Thành
Thêm dòng Xóa dòng						
		Tiểu mục	Số tiền phải nộp	Số tiền đã nộp	Số tiền nộp thừa	
TỔNG CỘNG		1701	0	35.000.000 VND	35.000.000 VND	
(Chỉ tiết theo tiểu mục + loại tiền)						
TỔNG CỘNG			0	35.000.000 VND	35.000.000 VND	
(Chỉ tiết theo loại tiền)						

III. ĐỀ NGHỊ XỬ LÝ KHOẢN NỘP THỪA

Mã số thuế:		Lấy thông tin MST	Nhập lại
-------------	----------------------	-------------------	----------

STT	Thông tin					
	MST của NNT khác	Tên người nộp thuế khác	Nội dung khoản nợ/ phát sinh	Mã định danh khoản phải nộp (ID) (nếu có)	Chương	Tiểu mục
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1						

Để hoàn thành hồ sơ đề nghị bù trừ khoản nộp thừa, NNT tiếp tục nhập dữ liệu đề nghị xử lý khoản nộp thừa và nhấn “Hoàn thành” để chuyển tiếp bước ký gửi hồ sơ đến cơ quan thuế.

2b) Tại eTax phân hệ dành cho cá nhân:

Bước 1: NNT đăng nhập hệ thống thuế điện tử eTax (trang thông tin <https://thuedientu.gdt.gov.vn>) phân hệ cá nhân bằng tài khoản đã đăng ký, chọn chức năng “Tra cứu”, chọn tiếp “Tra cứu nghĩa vụ thuế”

Hệ thống hiển thị màn hình tra cứu nghĩa vụ thuế với các thông tin:

***Mục I: Các khoản phải nộp, đã nộp, còn phải nộp, nộp thừa, được miễn giảm, được xoá nợ, được hoàn, đã hoàn, còn được hoàn.**

STT	Cơ quan thu	Chương	Tiểu mục	Loại tiền	Phải nộp trong kỳ	Phải nộp theo truy thu, xử phạt	Đã nộp	Còn phải nộp	Nộp thừa/Tạm nộp	Được miễn giảm	Được xoá nợ	Được hoàn	Được hoàn nộp thừa	Được hoàn khấu trừ	Đã hoàn	Còn được hoàn
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12) = (12.1)+(12.2)	(12.1)	(12.2)	(13)	(14)	
1	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	557	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	VND				135,000,000								
2	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	557	1003 - Thuế TN từ hoạt động SX, kinh doanh của cá nhân	VND				20,000,000								
3	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	557	1701 - Thuế GTGT hàng SX,KD trong nước(gồm DV ở l.vực DK)	VND				106,000,000								
4	Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	757	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	VND				1,000,000								
5	Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	557	1701 - Thuế GTGT hàng SX,KD trong nước(gồm DV ở l.vực DK)	VND				6,000,000								
6	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	557	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	VND				135,000,000								

****Mục II: Các khoản còn phải nộp, nộp thừa, còn được hoàn đã được ghi nhận trong hệ thống ứng dụng quản lý thuế**

STT	Thời kỳ thanh toán	Cơ quan thu	Loại nghĩa vụ	Số tham chiếu	ID khoản nộp	Số quyết định/ Số thông báo	Ký thuế	Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Tiểu mục	Số tiền	Loại tiền	Chương	ĐBHC	Hạn nộp	Số tiền đã nộp tại NHTM	Trạng thái	Gợi ý xử lý
A. CÁC KHOẢN CÒN PHẢI NỘP																	
I. Các khoản thuế, tiền chấp nộp, tiền phạt																	
1. Các khoản thuế, tiền phạt																	
1	1	Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	MTCG1122334455	0000000000000010			00/01/2023	1001 - Thuế thu nhập cá nhân	10,000	VND	557	01TTT-Thành phố Hà Nội	20/02/2023		Các khoản phải nộp	- Nộp thuế
2	2	Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	MTCG1122334455	0000000000000011			00/02/2023	1001 - Thuế thu nhập cá nhân	20,000	VND	557	01TTT-Thành phố Hà Nội	20/03/2023		Các khoản phải nộp	- Nộp thuế
2. Các khoản tiền chậm nộp																	
1	3	Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	MTCG1122334455	0000000000000012			00/03/2023	4911 - Tiền chậm nộp	30,000	VND	557	01TTT-Thành phố Hà Nội	20/04/2023		Các khoản phải nộp	- Nộp thuế
II. Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt																	
2		Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp		100000000000000001	QD12345		00/02/2022	1601 - Thuế thu từ đất ở nông thôn	1,000	VND	757	01TTT-Thành phố Hà Nội	28/02/2022		Các khoản phải nộp	- Nộp thuế
III. Khoản thuế đang chờ xử lý																	
3		Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Còn phải nộp		0401893277830001			00/03/2022	1753 - Thuế lá thuốc, xì gà sản xuất trong nước	300,714	VND	557	77TTT-Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	31/03/2022		Khoản phải nộp đang tra soát	- Nộp thuế
4		Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Còn phải nộp		0401893277840001			00/03/2022	1763 - Rượu nhập khẩu bán ra trong nước	280,000	VND	557	77TTT-Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	31/03/2022		Các khoản phải nộp	- Nộp thuế
B. CÁC KHOẢN THUẾ TẠM NỘP/NỘP THỪA																	
5		Cục thuế Thành phố Hà Nội	Tạm nộp/Nộp thừa	MTCG1122334455	0000000000000012			00/03/2023	4911 - Tiền chậm nộp	30,000	VND	557	01TTT-Thành phố Hà Nội	20/04/2023		Chứng từ/khoản đã nộp đang xử lý bù trừ	Không có gợi ý
C. CÁC KHOẢN THUẾ ĐƯỢC HOÀN																	
6		Cục thuế Thành phố Hà Nội	Được hoàn	MTCG1122334455	0000000000000012			00/03/2023	4911 - Tiền chậm nộp	30,000	VND	557	01TTT-Thành phố Hà Nội	20/04/2023		Chứng từ đang xử lý hoàn	Không có gợi ý

Bước 3: Trường hợp NNT tích chọn gợi ý (NNT được tích chọn 1 hoặc nhiều khoản có cùng gợi ý), NNT nhấn **“Tiếp tục”**.

Hệ thống giao diện đến các chức năng lập Giấy nộp tiền vào NSNN hoặc lập hồ sơ đề nghị xử lý bù trừ khoản nộp thừa hoặc lập hồ sơ đề nghị tra soát/chức năng lập hồ sơ đề nghị hoàn kiêm bù trừ thu NSNN (khi được nâng cấp bổ sung trong thời gian tới) tương ứng với gợi ý NNT đã chọn; đồng thời tự động hiển thị các thông tin nghĩa vụ tương ứng tại các giao diện, NNT không phải nhập lại.

2c) Tại eTax mobile:

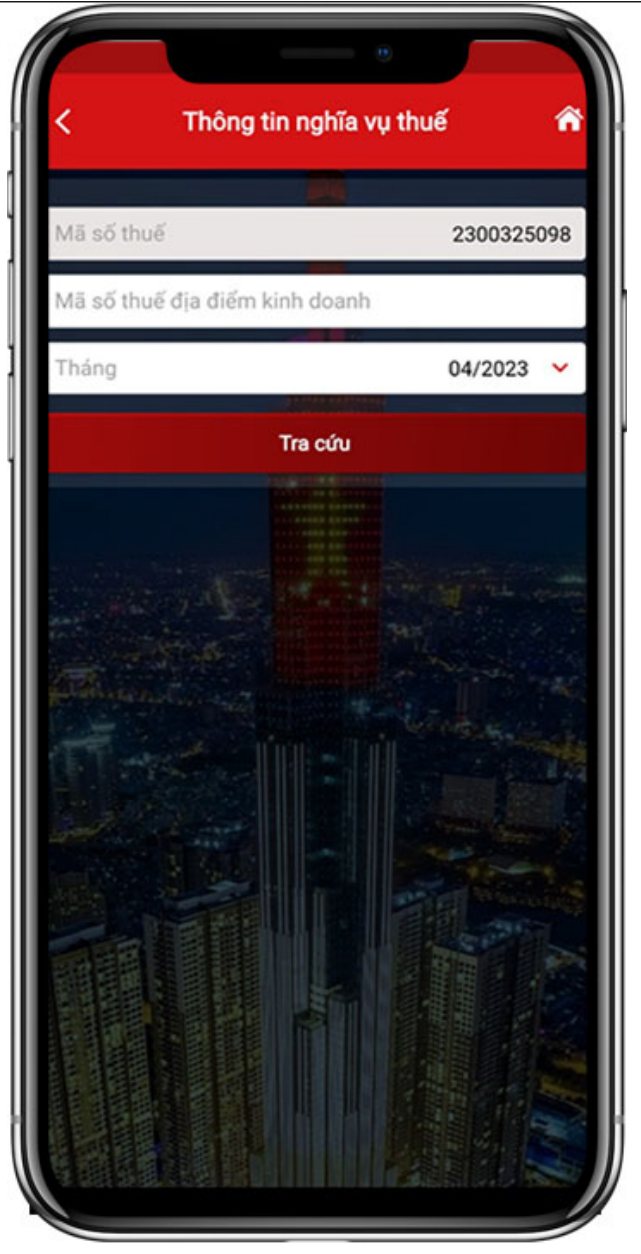
Bước 1: NNT đăng nhập eTax Mobile và chọn chức năng **“Tra cứu nghĩa vụ thuế”**, chọn tiếp **“Tất cả nghĩa vụ thuế”**.

- Trường hợp NNT đăng nhập bằng mã số thuế 10 số, hệ thống hiển thị màn hình gồm các thông tin:

+ Thông tin “Mã số thuế”: hiển thị mã số thuế đăng nhập, không cho sửa.

+ Thông tin “Mã số thuế địa điểm kinh doanh”: Để trống, NNT nhập MST địa điểm kinh doanh để tra cứu tình hình xử lý nghĩa vụ thuế của địa điểm kinh doanh.

NNT nhấn “Tra cứu”, hệ thống chuyển tiếp Bước 2.



- Trường hợp NNT đăng nhập bằng mã địa điểm kinh doanh, hệ thống hiển thị màn hình tra cứu tại Bước 2.

Bước 2: hệ thống hiển thị màn hình kết quả tra cứu nghĩa vụ thuế với các thông tin:

*Mục I: Các khoản phải nộp, đã nộp, còn phải nộp, nộp thừa, được miễn giảm, được xóa nợ, được hoàn, đã hoàn, còn được hoàn.

**Mục II: Các khoản còn phải nộp, nộp thừa, còn được hoàn đã được ghi nhận trong hệ thống ứng dụng quản lý thuế

STT	Cơ quan thu	Chương	Tiểu mục
1	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	557	1001 - Thuế thu nhập lương, tiền công
2	Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	757	1003 - Thuế thu nhập động sản xuất, kinh của cá nhân

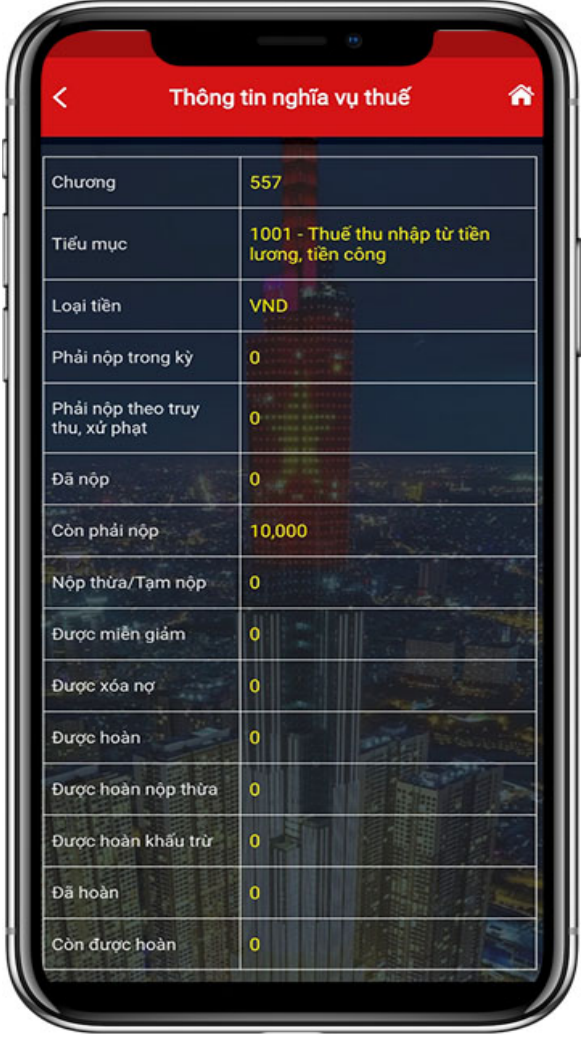
Thứ tự toán	Cơ quan thu	Loại nghĩa vụ	Tiểu mục	Số tiền (VNĐ)
A. CÁC KHOẢN CÒN PHẢI NỘP				
I. Các khoản thuế, tiền chấp nộp, tiền phạt				
1. Các khoản thuế, tiền phạt				
1	Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	10,000
2	Cục thuế	Còn	1001 - Thuế thu	20,000

Tại Mục I, hệ thống hiển thị các thông tin sau: Cơ quan thu, Chương, Tiểu mục.

NNT nhấn vào biểu tượng  để xem thông tin chi tiết.



Hệ thống hiển thị màn hình thông tin chi tiết bao gồm các thông tin như đã nêu tại điểm 2a) Mục I Phụ lục này.

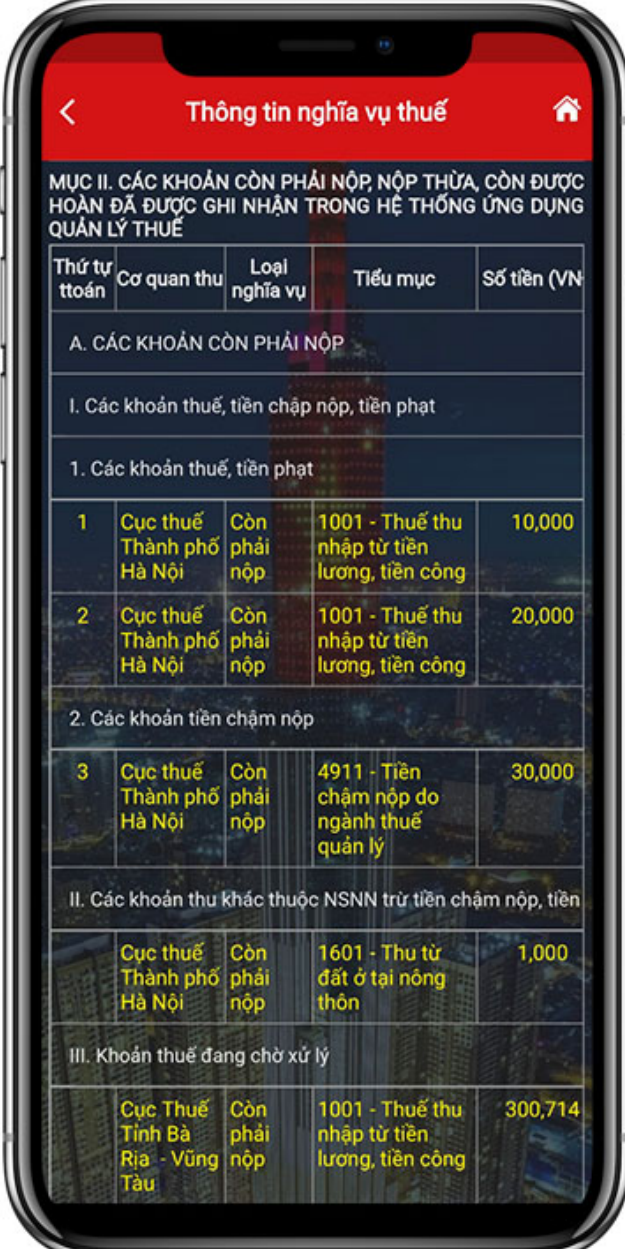


The image shows a smartphone screen displaying a tax information application. The title bar is red with a back arrow on the left and a home icon on the right. The title text is "Thông tin nghĩa vụ thuế". Below the title bar is a table with 15 rows and 2 columns. The background of the app is a dark, abstract image of a city skyline at night.

Chương	557
Tiểu mục	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công
Loại tiền	VND
Phải nộp trong kỳ	0
Phải nộp theo truy thu, xử phạt	0
Đã nộp	0
Còn phải nộp	10,000
Nộp thừa/Tạm nộp	0
Được miễn giảm	0
Được xóa nợ	0
Được hoàn	0
Được hoàn nộp thừa	0
Được hoàn khấu trừ	0
Đã hoàn	0
Còn được hoàn	0

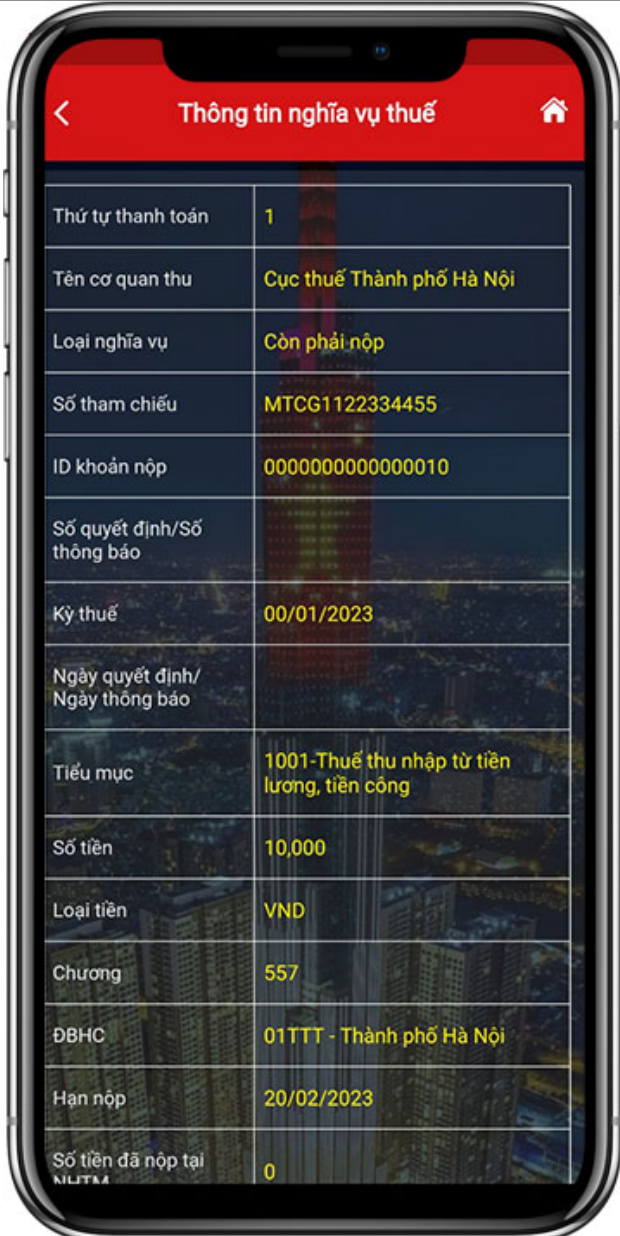
Tại Mục II, hệ thống hiển thị các thông tin sau: thứ tự thanh toán, Cơ quan thu, loại nghĩa vụ, Tiểu mục, Số tiền, Gợi ý xử lý.

NNT nhấn vào biểu tượng  để xem thông tin chi tiết.



Thứ tự t toán	Cơ quan thu	Loại nghĩa vụ	Tiểu mục	Số tiền (VN
MỤC II. CÁC KHOẢN CÒN PHẢI NỘP, NỘP THỪA, CÒN ĐƯỢC HOÀN ĐÃ ĐƯỢC GHI NHẬN TRONG HỆ THỐNG ỨNG DỤNG QUẢN LÝ THUẾ				
A. CÁC KHOẢN CÒN PHẢI NỘP				
I. Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt				
1. Các khoản thuế, tiền phạt				
1	Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	10,000
2	Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	20,000
2. Các khoản tiền chậm nộp				
3	Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	4911 - Tiền chậm nộp do ngành thuế quản lý	30,000
II. Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền				
	Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	1601 - Thu từ đất ở tại nông thôn	1,000
III. Khoản thuế đang chờ xử lý				
	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Còn phải nộp	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	300,714

Hệ thống hiển thị màn hình thông tin chi tiết bao gồm các thông tin như đã nêu tại điểm 2a) Mục I Phụ lục này.



Thứ tự thanh toán	1
Tên cơ quan thu	Cục thuế Thành phố Hà Nội
Loại nghĩa vụ	Còn phải nộp
Số tham chiếu	MTCG1122334455
ID khoản nộp	0000000000000010
Số quyết định/Số thông báo	
Kỳ thuế	00/01/2023
Ngày quyết định/ Ngày thông báo	
Tiểu mục	1001-Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công
Số tiền	10,000
Loại tiền	VND
Chương	557
ĐBHC	01TTT - Thành phố Hà Nội
Hạn nộp	20/02/2023
Số tiền đã nộp tại	0

II. Lập Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước tại Cổng TTĐT của TCT:

1. Điểm mới:

1a) Dịch vụ thuế điện tử eTax phân hệ doanh nghiệp, cá nhân và dịch vụ thuế điện tử trên thiết bị di động eTax mobile nâng cấp chức năng **“Lập Giấy nộp tiền”** cho phép NNT thực hiện:

(i) Truy vấn toàn bộ nghĩa vụ còn phải nộp của NNT theo ID khoản phải nộp hoặc truy vấn theo mã hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính hoặc mã hồ sơ lệ phí trước bạ phương tiện.

- Khi NNT lựa chọn truy vấn theo mã hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính hoặc mã hồ sơ lệ phí trước bạ phương tiện: NNT nhập mã hồ sơ tương ứng để hệ

thống kiểm tra, hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền đã được điền sẵn các thông tin cho NNT xác nhận. Trường hợp NNT xác nhận đúng thông tin, nhấn “hoàn thành” để hệ thống chuyển thông tin Giấy nộp tiền đến ngân hàng nơi NNT mở tài khoản tiến hành xử lý theo quy định.

- Khi NNT chọn truy vấn toàn bộ nghĩa vụ còn phải nộp, hệ thống hiển thị kết quả là danh sách tất cả các khoản còn phải nộp của NNT trên toàn quốc (mỗi khoản phải nộp có “ID khoản phải nộp” là dãy số do hệ thống ứng dụng của cơ quan thuế tạo, đảm bảo tính duy nhất cho khoản phải nộp của NNT), chia làm 3 nhóm A- là các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp theo thứ tự thanh toán, B- là các khoản NNT được tự lựa chọn, C- là các khoản phải nộp đang chờ xử lý. Cụ thể:

+ Nhóm A- Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp theo thứ tự thanh toán: thứ tự thanh toán các khoản còn phải nộp tại Nhóm này được sắp theo quy định tại Luật Quản lý thuế, NNT lựa chọn nộp cho khoản phải nộp có thứ tự từ thấp đến cao (thấp nhất là 1). Trường hợp, các khoản phải nộp có thứ tự thanh toán liền kề nhau và có cùng thông tin KBNN tiếp nhận khoản thu, cơ quan thu, tài khoản thu, mục lục ngân sách, loại tiền, tính chất nghiệp vụ quản lý thuế thì hệ thống hỗ trợ gom nhóm thành 01 khoản gọi là ID tổng hợp để lập Giấy nộp tiền nhằm tối ưu dung lượng của Giấy nộp tiền, NNT không được sửa thông tin số tiền của khoản đã gom. Trường hợp NNT chỉ muốn nộp cho một hoặc một số khoản phải nộp (do không đủ điều kiện trích nợ tài khoản ngân hàng đối với số tiền của ID tổng hợp đã gom sẵn) thì hệ thống cho phép NNT chọn một mã ID khoản phải nộp để lập GNT hoặc chọn từ 02 mã ID khoản phải nộp trở lên có đủ điều kiện để hệ thống tạo mã “ID tổng hợp” mới.

+ Nhóm B – Các khoản thu khác: bao gồm các khoản thu về lệ phí trước bạ phương tiện, nghĩa vụ tài chính về đất và các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước do cơ quan thuế quản lý thu. Các khoản phải nộp tại Nhóm này không sắp xếp theo thứ tự thanh toán bắt buộc, NNT được lựa chọn nộp cho khoản bất kỳ tại nhóm này.

+ Nhóm C – Các khoản đang xử lý: bao gồm các khoản phải nộp đã được ngân hàng thông báo nộp tiền thành công; các khoản còn phải nộp nhưng đang được cơ quan thuế xử lý theo hồ sơ đề nghị xử lý bù trừ hoặc đang xử lý hoàn trả; các khoản còn phải nộp đang được xử lý gia hạn hoặc đã được cơ quan thuế ra quyết định khoan nợ, xóa nợ. NNT căn cứ tình hình theo dõi nghĩa vụ thuế của mình để lựa chọn nộp/không nộp các khoản đang được cơ quan thuế xử lý nêu tại Nhóm này.

Sau khi NNT lựa chọn khoản phải nộp muốn thanh toán tại nhóm A, nhóm B hoặc C nêu trên, hệ thống truy xuất các thông tin liên quan của ID khoản phải nộp để điền vào Giấy nộp tiền, NNT được sửa thông tin số tiền phù hợp với loại thuế, số dư tài khoản thanh toán mở tại ngân hàng phục vụ NNT, sửa thông tin KBNN hạch toán khoản thu để phù hợp với thông tin nộp ngân sách được cơ quan

thuế hướng dẫn. NNT nhân “Hoàn thành” để hệ thống chuyển thông tin Giấy nộp tiền đến ngân hàng nơi NNT mở tài khoản tiến hành xử lý theo quy định.

Lưu ý: Trường hợp NNT phát hiện khoản phải nộp không đúng nghĩa vụ của NNT khi thực hiện truy vấn, NNT thực hiện tra soát và đề nghị điều chỉnh thông tin với cơ quan thuế theo hướng dẫn tại mục III phụ lục này để được cơ quan thuế cập nhật, điều chỉnh đúng nghĩa vụ thuế trước khi lập GNT vào NSNN.

(ii) Trường hợp NNT tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, tạm nộp lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ thì NNT tích chọn “Tạm nộp” để hệ thống hiển thị giao diện lập giấy nộp tiền. NNT kê khai toàn bộ thông tin trên Giấy nộp tiền vào NSNN để cơ quan thuế có cơ sở ghi nhận, xử lý bù trừ khoản đã nộp của NNT với khoản phải nộp hoặc tra soát thông tin với NNT để hoàn thiện chứng từ.

(iii) Trường hợp NNT không tìm thấy khoản phải nộp tương ứng (có thể do các nguyên nhân như: các khoản thuế đã lập và gửi hồ sơ khai thuế nhưng chưa được cơ quan thuế chấp nhận hoặc thông tin khoản phải nộp chưa đúng nhưng để đảm bảo thời hạn nộp thuế thì NNT tích chọn “Loại thuế khác” để hệ thống hiển thị giao diện lập Giấy nộp tiền. NNT kê khai toàn bộ thông tin trên Giấy nộp tiền vào NSNN để cơ quan thuế có cơ sở ghi nhận, xử lý bù trừ khoản phải nộp hoặc tra soát thông tin với NNT để hoàn thiện chứng từ.

1b) Dịch vụ thuế điện tử eTax phân hệ doanh nghiệp, cá nhân và dịch vụ thuế điện tử trên thiết bị di động eTax mobile nâng cấp chức năng **“Lập Giấy nộp tiền nộp thay”** cho phép người nộp thay thực hiện:

- Truy vấn khoản phải nộp theo mã ID khoản phải nộp của người nộp thuế.
- Hệ thống kiểm tra thông tin mã ID và cung cấp thông tin thứ tự thanh toán của mã ID cho người nộp thay biết.

Trường hợp khoản thuế muốn nộp thuộc nhóm A và có thứ tự thanh toán sau ít nhất 01 khoản thuế khác thì hệ thống thông báo cho người nộp thay biết về thứ tự thanh toán của khoản thuế này và việc người nộp thay/người nộp thuế cần nộp cho các khoản có thứ tự ưu tiên thanh toán phía trước rồi mới nộp khoản thuế này để tối ưu quyền lợi.

Trường hợp khoản thuế đủ điều kiện lập Giấy nộp tiền nộp thay thì hệ thống hiển thị thông tin chi tiết Giấy nộp tiền nộp thay đã được điền sẵn thông tin để người nộp thay xác nhận hoàn thành Giấy nộp tiền nộp thay, gửi thông tin đến ngân hàng phục vụ người nộp thay để xử lý theo quy trình hiện hành.

2. Hướng dẫn lập Giấy nộp tiền tại các dịch vụ thuế điện tử:

2a) Tại eTax phân hệ dành cho tổ chức, doanh nghiệp:

(i) Trường hợp NNT nộp cho các khoản thuế đã được thông báo về ID khoản phải nộp. Các bước thực hiện như sau:

Bước 1: NNT đăng nhập vào hệ thống eTax và chọn chức năng “**Nộp thuế**”, chọn tiếp “**Lập giấy nộp tiền**”.

Hệ thống hiển thị màn hình chọn ngân hàng nộp thuế và tra cứu thông tin số thuế phải nộp gồm các thông tin sau:

The screenshot shows a web interface for the eTax system. At the top, there is a breadcrumb trail: "Nộp thuế > Lập giấy nộp tiền". Below this, there is a section titled "Chọn ngân hàng nộp thuế". It contains a list of banks: "VTB, BIDV, AGR, MB, TECH, ACB, ABBANK, HDBANK, SEABANK, OCB, MIZUHOHN, SMBCHCM, PG BANK, NAMA, BTMUHCM, MIZUHOHCM, NCB, BTMUHN, SMBCHN, WRBANK, PBB, HANAHN, HANA HCM". Below the list, there is a dropdown menu labeled "Ngân hàng: *" with the text "--- Chọn ngân hàng nộp ---". Below this, there is a section titled "Truy vấn thông tin số thuế phải nộp". It contains two dropdown menus: "Loại nghĩa vụ:" with the text "--- Chọn ---" and "Mã hồ sơ:" with a text input field. Below these, there is a button labeled "Truy vấn". At the bottom, there are two buttons: "Tạm nộp" and "Tiếp tục".

Bước 2: NNT lựa chọn ngân hàng nộp thuế và lựa chọn truy vấn thông tin số thuế phải nộp như sau:

- Thông tin “Ngân hàng”: hệ thống hiển thị danh sách ngân hàng của NNT đã đăng ký sử dụng dịch vụ nộp thuế điện tử thành công.

- Thông tin “Loại nghĩa vụ”: hệ thống hiển thị cho NNT chọn “Tất cả nghĩa vụ phải nộp” hoặc chọn “Nghĩa vụ tài chính về đất” hoặc chọn “Lệ phí trước bạ phương tiện”.

- Thông tin “Mã hồ sơ”: hệ thống yêu cầu nhập nếu NNT lựa chọn truy vấn nghĩa vụ tài chính về đất hoặc lệ phí trước bạ phương tiện.

Bước 3: NNT nhấn “**Truy vấn**” thì hệ thống xử lý dữ liệu và hiển thị kết quả theo điều kiện tra cứu:

- Trường hợp không có dữ liệu thỏa mãn: Hệ thống hiển thị thông báo “Không có dữ liệu thỏa mãn điều kiện tra cứu”.

- Trường hợp có dữ liệu thỏa mãn: hệ thống hiển thị danh sách kết quả tra cứu gồm 3 mục A, B và C:

+ Mục A: Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt:

+ Mục B: Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt

+ Mục C: Khoản thuế đang chờ xử lý

STT	Thứ tự thanh toán	Cơ quan thu	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/ID khoản nộp	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Tiêu mục	Số tiền	Loại tiền	Mã chương	ĐBHC	Hạn nộp	Số tiền đã nộp tại NHTM	Mã tham chiếu gốc	Ngày gia hạn	Trạng thái	Chọn khoản nộp
A. Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt															
1		Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh		00/12/9999	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	5,500,000	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh		1,000,000				☒
1.1	1	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	0401893388450001	00/01/2020	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	2,700,000	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	20/02/2020	1,000,000			Các khoản phải nộp	☐
1.2	2	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	0401893375300001	00/10/2021	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	2,800,000	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	22/11/2021	0			Các khoản phải nộp	☐
2	2	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	0401893375290001	00/10/2021	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	1,200,000	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	22/11/2021	1,200,000				☐
B. Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt															
1		Chi cục Thuế khu vực Tiên Du - Quế Võ	2300118493	17/03/2023	1251 - Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với Giấy phép do cơ quan trung ương cấp phép	10,000,000	VND	554	260HH - Huyện Tiên Du	01/01/2022	0			Các khoản phải nộp	☐
2		Chi cục Thuế khu vực Tiên Du - Quế Võ	2300118493	17/03/2023	1301 - Đất trồng cây hàng năm	10,000,000	VND	554	260HH - Huyện Tiên Du	01/01/2022	0			Các khoản phải nộp	☐
3		Chi cục Thuế khu vực Tiên Du - Quế Võ	2300118493	17/03/2023	2106 - Phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề theo quy định của pháp luật	10,000,000	VND	554	260HH - Huyện Tiên Du	01/01/2022	0			Các khoản phải nộp	☐
C. Khoản thuế đang chờ xử lý															
1		Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	7533053321410001	00/10/2021	4272 - Tiền nộp do chậm thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính do cơ quan thuế quản lý.	13,212,000	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	28/12/2022	0			Khoản phải nộp đang xử lý bù trừ	☐
2		Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	7533053321380001	00/10/2021	4927 - Tiền chậm nộp thuế tài nguyên khác còn lại.	1,548,000	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	28/12/2022	0			Khoản phải nộp đang xử lý bù trừ	☐
3		Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	7533053321270001	00/12/2022	4931 - Tiền chậm nộp thuế giá trị gia tăng từ hàng hóa sản xuất kinh doanh trong nước khác còn lại	19,817,810	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	28/12/2022	0			Khoản phải nộp đang xử lý bù trừ	☐
4		Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	7533053321370001	00/10/2021	4934 - Tiền chậm nộp thuế tiêu thụ đặc biệt hàng hóa sản xuất kinh doanh trong nước khác còn lại	62,900	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	28/12/2022	0			Khoản phải nộp đang xử lý bù trừ	☐
5		Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	7533053321440001	00/10/2021	4939 - Tiền chậm nộp thuế bảo vệ môi trường thu từ hàng hóa sản xuất, kinh doanh trong nước khác còn lại	3,616,875	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	28/12/2022	0			Khoản phải nộp đang xử lý bù trừ	☐
6		Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	7533053321350001	00/10/2021	4941 - Tiền chậm nộp các khoản thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	621,464	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	28/12/2022	0			Khoản phải nộp đang xử lý bù trừ	☐

[Tạm nộp](#)
[Tiếp tục](#)

Trong đó các cột hiển thị như sau:

- Thông tin “Thứ tự thanh toán”: hiển thị thứ tự thanh toán của khoản phải nộp.
- Thông tin “Cơ quan thu”: hiển thị tên cơ quan thu đang theo dõi khoản phải nộp của NNT.
- Thông tin “Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ID khoản nộp”: hiển thị mã ID khoản phải nộp, trường hợp khoản phải nộp nghĩa vụ tài chính về đất thì hiển thị số Quyết định.
- Thông tin “Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo”: hiển thị Kỳ thuế với khoản phải nộp theo hồ sơ khai thuế, hiển thị ngày quyết định hoặc ngày thông báo của các khoản nộp theo quyết định, thông báo.
- Thông tin “Tiểu mục”: hiển thị theo mã – tên tiểu mục tương ứng của khoản phải nộp.
- Thông tin “Số khung”: hiển thị số khung của phương tiện (Đối với khoản phải nộp về lệ phí trước bạ phương tiện).
- Thông tin “Số máy”: hiển thị số máy của phương tiện (Đối với khoản phải nộp về lệ phí trước bạ phương tiện).
- Thông tin “Số tiền”: hiển thị số tiền của khoản phải nộp.
- Thông tin “Loại tiền”: hiển thị loại tiền của khoản phải nộp.
- Thông tin “Mã chương”: hiển thị mã chương của khoản phải nộp.
- Thông tin “ĐBHCH”: hiển thị mã – tên địa bàn hành chính nơi phát sinh khoản phải nộp.
- Thông tin “Hạn nộp”: hiển thị hạn nộp của khoản phải nộp.
- Thông tin “Số tiền đã nộp tại NHTM”: hiển thị số tiền đã được ngân hàng thông báo nộp thành công đối với chứng từ đã nộp.
- Thông tin “Mã tham chiếu gốc”: hiển thị mã tham chiếu hồ sơ gốc của khoản phải nộp (nếu có).
- Thông tin “Ngày gia hạn”: hiển thị ngày gia hạn của khoản phải nộp.
- Thông tin “Trạng thái”: hiển thị trạng thái của từng dòng nghĩa vụ.
- Thông tin “Chọn khoản nộp”: hệ thống hiển thị nút tích, cho phép NNT tích chọn nộp theo khoản nộp hệ thống đã gom hoặc các khoản nộp chi tiết.

Bước 4: NNT xem xét và tích chọn khoản thuế muốn nộp tại Cột “Chọn khoản nộp”.

- Đối với các khoản nộp thuộc mục “A. Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt”

Trường hợp 1: NNT tích chọn dòng khoản phải nộp đã gom, nhấn “**Tiếp tục**”, hệ thống hiển thị màn hình lập GNT đã được điền sẵn các thông tin:

+ Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID): trong đó ID khoản gom hiển thị mặc định là số hệ thống tự sinh duy nhất 16 ký tự

+ Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo: hiển thị mặc định 00/12/9999.

+ Các thông tin Cơ quan thu, Tiêu mục, Số tiền, Loại tiền, Mã chương tự động hiển thị theo khoản nộp đã gom, không cho sửa.

Thông tin người nộp thuế:																					
Mã số thuế	2300118493																				
Tên người nộp thuế	Công ty ABC																				
Địa chỉ	20 lo duc, Xã An Thịnh																				
Thông tin Loại tiền:																					
Loại tiền: *	VND ☒	USD ☐																			
Thông tin Ngân hàng:																					
Đề nghị Ngân hàng *	Ngân hàng TMCP Công thương Việt N: ▼		Trích tài khoản số *	111000011140 ▼																	
Thông tin cơ quan quản lý thu:																					
Tỉnh/Thành phố *	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh ▼		Cơ quan quản lý thu *	1054024 - Cục thuế tỉnh Bắc Ninh ▼																	
Thông tin nơi phát sinh khoản thu:																					
* Lưu ý:																					
- Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương. - Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng.																					
☒ Tỉnh/Thành phố ☐ Quận/Huyện ☐ Phường/Xã																					
Tỉnh/Thành phố: 27TTT - Tỉnh Bắc Ninh																					
Quận/Huyện *		--Lựa chọn-- ▼		Phường/Xã *																	
				--Lựa chọn-- ▼																	
Thông tin Kho Bạc:																					
Chuyển cho Kho bạc nhà nước *			1111 - VP KBNN Bắc Ninh ▼																		
Mở tại NHTM ủy nhiệm thu *			27201001 - NH TMCP Công thương Việt Nam - Chi ▼																		
Nộp vào NSNN (TK 7111): ☒			Thu hồi hoàn (TK 3397): ☐																		
Thông tin Loại thuế:																					
* Lưu ý:																					
Mỗi giấy nộp tiền được lập cho một trong các loại thuế, bao gồm: - Thuế nội địa - Thuế trước bạ Người nộp thuế lựa chọn loại thuế, sau đó lựa chọn các nội dung kinh tế tương ứng với loại thuế đã chọn. Khi nộp thuế trước bạ, NNT phải ghi thông tin tài sản đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tại mục Ghi chú. Theo đó: - Đối với ô tô, xe máy, tàu, thuyền: ghi thông tin loại xe/tàu/thuyền, nhãn hiệu, số loại, số khung, số máy. - Đối với nhà đất: ghi thông tin địa chỉ nhà đất																					
Loại thuế: *		Thuế Nội Địa ▼																			
Thông tin khác:																					
Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:		Kiểm toán nhà nước ☐		Thanh tra tài chính ☐																	
		Thanh tra Chính phủ ☐		Cơ quan có thẩm quyền khác ☐																	
<table border="1"> <thead> <tr> <th rowspan="2">STT</th> <th colspan="4">Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)</th> <th rowspan="2">Số tiền VND</th> </tr> <tr> <th>Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)</th> <th>Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo</th> <th>Nội dung các khoản nộp NSNN</th> <th>Ghi chú</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>1122023524961328</td> <td>00/12/9999</td> <td>Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh</td> <td></td> <td>5500000</td> </tr> </tbody> </table>						STT	Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)				Số tiền VND	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Ghi chú	1	1122023524961328	00/12/9999	Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh		5500000
STT	Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)				Số tiền VND																
	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Ghi chú																	
1	1122023524961328	00/12/9999	Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh		5500000																
Tổng số kí tự hiện tại: 150/210			Tổng tiền: 5.500.000 VND																		
Số tiền bằng chữ: NĂM TRIỆU NĂM TRĂM NGHÌN ĐỒNG																					
Thiết lập lại			Hoàn thành																		

Trường hợp 2: NNT tích chọn các dòng khoản nộp chi tiết và nhấn “**Tiếp tục**”. Hệ thống kiểm tra thứ tự thanh toán của khoản phải nộp, NNT phải thanh toán theo thứ tự từ nhỏ đến lớn.

+ Trường hợp khoản phải nộp NNT chọn không đúng thứ tự thanh toán, hệ thống hiển thị cảnh báo để NNT chọn lại.

+ Trường hợp khoản phải nộp NNT chọn đủ điều kiện thanh toán, hệ thống tự động hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền đã được điền sẵn các thông tin: Cơ quan thu, KBNN, Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID), Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo, Tiểu mục, Mã chương, Số tiền, Loại tiền tự động hiển thị theo khoản nộp đã chọn. NNT được chọn lại KBNN phù hợp với hướng dẫn của cơ quan thuế và sửa số tiền. Các thông tin khác không sửa.

Thông tin người nộp thuế:																							
Mã số thuế	2300118493																						
Tên người nộp thuế	Công ty ABC																						
Địa chỉ	20 lo duc, Xã An Thịnh																						
Thông tin Loại tiền:																							
Loại tiền: *	VND ☒	USD ☐																					
Thông tin Ngân hàng:																							
Đề nghị Ngân hàng *	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Ni		Trích tài khoản số *	--Lựa chọn--																			
Thông tin cơ quan quản lý thu:																							
Tỉnh/Thành phố *	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh		Cơ quan quản lý thu *	1054024 - Cục thuế tỉnh Bắc Ninh																			
Thông tin nơi phát sinh khoản thu:																							
* Lưu ý: - Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương. - Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng.																							
☒ Tỉnh/Thành phố ☐ Quận/Huyện ☐ Phường/Xã																							
Tỉnh/Thành phố: 27TTT - Tỉnh Bắc Ninh																							
Quận/Huyện *		--Lựa chọn--		Phường/Xã *																			
				--Lựa chọn--																			
Thông tin Kho Bạc:																							
Chuyển cho Kho bạc nhà nước *		1111 - VP KBNN Bắc Ninh																					
Mở tại NHTM ủy nhiệm thu *		--Lựa chọn--																					
Nộp vào NSNN (TK 7111): ☒		Thu hồi hoàn (TK 3397): ☐																					
Thông tin Loại thuế:																							
* Lưu ý: Mỗi giấy nộp tiền được lập cho một trong các loại thuế, bao gồm: - Thuế nội địa - Thuế trước bạ Người nộp thuế lựa chọn loại thuế, sau đó lựa chọn các nội dung kinh tế tương ứng với loại thuế đã chọn. Khi nộp thuế trước bạ, NNT phải ghi thông tin tài sản đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tại mục Ghi chú theo đó. - Đối với ô tô, xe máy, tàu, thuyền: ghi thông tin loại xe/tàu/thuyền, nhãn hiệu, số loại, số khung, số máy. - Đối với nhà đất: ghi thông tin địa chỉ nhà đất																							
Loại thuế: *		Thuế Nội Địa																					
Thông tin khác:																							
Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:		Kiểm toán nhà nước ☐	Thanh tra tài chính ☐																				
		Thanh tra Chính phủ ☐	Cơ quan có thẩm quyền khác ☐																				
<table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="5">Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)</th> <th>Số tiền VND</th> </tr> <tr> <th>STT</th> <th>Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)</th> <th>Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo</th> <th>Nội dung các khoản nộp NSNN</th> <th>Ghi chú</th> <th></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>0401893341280001</td> <td>00/07/2022</td> <td>Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh</td> <td></td> <td>8000000</td> </tr> </tbody> </table>						Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)					Số tiền VND	STT	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Ghi chú		1	0401893341280001	00/07/2022	Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh		8000000
Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)					Số tiền VND																		
STT	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Ghi chú																			
1	0401893341280001	00/07/2022	Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh		8000000																		
Tổng số kí tự hiện tại: 150/210 Số tiền bằng chữ: TÁM TRIỆU ĐỒNG					Tổng tiền: 8.000.000 VND																		
		Thiết lập lại		Hoàn thành																			

- Đối với các khoản nộp thuộc mục “B. Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt”

+ NNT chọn một hoặc nhiều khoản phải nộp, nhấn “Tiếp tục”, hệ thống tự động hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền đã được điền sẵn các thông tin: Cơ quan thu, KBNN, Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID), Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo, Tiểu mục, Mã chương, Số tiền, Loại tiền. NNT được chọn lại KBNN phù hợp với hướng dẫn của cơ quan thuế và sửa số tiền (trừ số phải nộp về lệ phí trước bạ phương tiện). Các thông tin khác không sửa.

Thông tin người nộp thuế:																						
Mã số thuế	2300118493																					
Tên người nộp thuế	Công ty ABC																					
Địa chỉ	20 Lo duc, Xã An Thịnh																					
Thông tin Loại tiền:																						
Loại tiền: *	VND ☒	USD ☐																				
Thông tin Ngân hàng:																						
Đề nghị Ngân hàng *	Ngân hàng TMCP Công thương Việt N:		Trích tài khoản số *	--Lựa chọn--																		
Thông tin cơ quan quản lý thu:																						
Tỉnh/Thành phố *	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh		Cơ quan quản lý thu *	1054027 - Huyện Tiên Du - Chi cục Thu																		
Thông tin nơi phát sinh khoản thu:																						
* Lưu ý: - Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương. - Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng.																						
☐ Tỉnh/Thành phố ☒ Quận/Huyện ☐ Phường/Xã																						
Tỉnh/Thành phố: 27TTT - Tỉnh Bắc Ninh																						
Quận/Huyện *	260HH - Huyện Tiên Du		Phường/Xã *	--Lựa chọn--																		
Thông tin Kho Bạc:																						
Chuyển cho Kho bạc nhà nước *	1114 - KBNN Tiên Du – Bắc Ninh																					
Mở tại NHTM ủy nhiệm thu *	--Lựa chọn--																					
Nộp vào NSNN (TK 7111): ☒	Thu hồi hoàn (TK 3397): ☐																					
Thông tin Loại thuế:																						
* Lưu ý: - Mỗi giấy nộp tiền được lập cho một trong các loại thuế, bao gồm: - Thuế nội địa - Thuế trước bạ - Người nộp thuế lựa chọn loại thuế, sau đó lựa chọn các nội dung kinh tế tương ứng với loại thuế đã chọn. - Khi nộp thuế trước bạ, NNT phải ghi thông tin tài sản đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tại mục Ghi chú theo đó. - Đối với ô tô, xe máy, tàu, thuyền: ghi thông tin loại xe/tàu/thuyền, nhãn hiệu, số loại, số khung, số máy. - Đối với nhà đất: ghi thông tin địa chỉ nhà đất																						
Loại thuế: *	Thuế Nội Địa																					
Thông tin khác:																						
Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:		Kiểm toán nhà nước ☐	Thanh tra tài chính ☐																			
		Thanh tra Chính phủ ☐	Cơ quan có thẩm quyền khác ☐																			
<table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="5">Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)</th> <th rowspan="2">Số tiền VND</th> </tr> <tr> <th>STT</th> <th>Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)</th> <th>Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo</th> <th>Nội dung các khoản nộp NSNN</th> <th>Ghi chú</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>2300118493</td> <td></td> <td>Phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hàn</td> <td></td> <td>10000000</td> </tr> </tbody> </table>						Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)					Số tiền VND	STT	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Ghi chú	1	2300118493		Phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hàn		10000000
Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)					Số tiền VND																	
STT	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Ghi chú																		
1	2300118493		Phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hàn		10000000																	
Tổng số kí tự hiện tại: 148/210 Tổng tiền: 10.000.000 VND Số tiền bằng chữ: MƯỜI TRIỆU ĐỒNG Thiết lập lại Hoàn thành																						

- Đối với các khoản nộp thuộc mục “C. Khoản thuế đang chờ xử lý”: NNT căn cứ tình hình theo dõi nghĩa vụ thuế của mình để lựa chọn nộp/không nộp các khoản đang được cơ quan thuế xử lý nêu tại Nhóm này.

Bước 5: NNT chọn “**Hoàn thành**” để hệ thống hiển thị Giấy nộp tiền, NNT kiểm tra, xác nhận chuyển tiếp các bước ký và gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT theo quy trình hiện hành hoặc NNT chọn “**Thiết lập lại**” để quay lại Bước 1.

(ii) Trường hợp NNT nộp cho các khoản tạm nộp hoặc không tìm thấy khoản phải nộp tương ứng hoặc thông tin khoản phải nộp chưa đúng. Các bước thực hiện như sau:

Bước 1: NNT đăng nhập vào hệ thống eTax và chọn chức năng “**Nộp thuế**”, chọn tiếp “**Lập giấy nộp tiền**”.

Hệ thống hiển thị màn hình chọn ngân hàng nộp thuế và tra cứu thông tin số thuế phải nộp gồm các thông tin sau:

The screenshot shows a web interface for the eTax system. At the top, there is a breadcrumb trail: "Nộp thuế > Lập giấy nộp tiền". Below this, there is a section titled "Chọn ngân hàng nộp thuế". It contains a list of banks supported for tax payment according to the latest template, with reference to Circular Letter No. 84/2016/TT-BTC. The list includes: VTB, BIDV, AGR, MB, TECH, ACB, ABBANK, HDBANK, SEABANK, OCB, MIZUHOHN, SMBCHCM, PG BANK, NAMA, BTMUHCM, MIZUHOHCM, NCB, BTMUHN, SMBCHN, WRBANK, PBB, HANAHN, HANA HCM. Below the list, there is a dropdown menu labeled "Ngân hàng: *" with the text "--- Chọn ngân hàng nộp ---".

Below the bank selection section, there is a section titled "Tra cứu thông tin số thuế phải nộp". It contains two input fields: "Loại nghĩa vụ:" with a dropdown menu showing "--- Chọn ---", and "Mã hồ sơ:" with a text input field. Below these fields is a blue button labeled "Tra cứu".

At the bottom of the interface, there are two blue buttons: "Tạm nộp" and "Tiếp tục".

Bước 2: NNT nhấn ‘Tạm nộp’, hệ thống hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền tạm nộp

Thông tin người nộp thuế:				
Mã số thuế	2300118493			
Tên người nộp thuế	Công ty ABC			
Địa chỉ	20 Lo duc, Xã An Thịnh			

Thông tin Loại tiền:				
Loại tiền: *	VND ☐	USD ☐		

Thông tin Ngân hàng:				
Đề nghị Ngân hàng *	Ngân hàng TMCP Công thương Việt N:	Trích tài khoản số *	--Lựa chọn--	

Thông tin cơ quan quản lý thu:				
Tỉnh/Thành phố *	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	Cơ quan quản lý thu *	1054022 - Chi cục thuế Thành phố Bắc	

Thông tin nơi phát sinh khoản thu:				
* Lưu ý: - Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương. - Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng.				
☐ Tỉnh/Thành phố ☒ Quận/Huyện ☐ Phường/Xã				
Tỉnh/Thành phố: 27TTT - Tỉnh Bắc Ninh				
Quận/Huyện *	256HH - Thành phố Bắc Ninh	Phường/Xã *	--Lựa chọn--	

Thông tin Kho Bạc:				
Chuyển cho Kho bạc nhà nước *	1111 - VP KBNN Bắc Ninh			
Mở tại NHTM ủy nhiệm thu *	--Lựa chọn--			
Nộp vào NSNN (TK 7111): ☒	Thu hồi hoàn (TK 3397): ☐			

Thông tin Loại thuế:				
* Lưu ý: Mỗi giấy nộp tiền được lập cho một trong các loại thuế, bao gồm: - Thuế nội địa - Thuế trước bạ Người nộp thuế lựa chọn loại thuế, sau đó lựa chọn các nội dung kinh tế tương ứng với loại thuế đã chọn. Khi nộp thuế trước bạ, NNT phải ghi thông tin tài sản đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tại mục Ghi chú. Theo đó, - Đối với ô tô, xe máy, tàu, thuyền: ghi thông tin loại xe/tàu/thuyền, nhãn hiệu, số loại, số khung, số máy. - Đối với nhà đất: ghi thông tin địa chỉ nhà đất				
Loại thuế: *	Thuế Nội Địa			

Thông tin khác:				
Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:	Kiểm toán nhà nước ☐	Thanh tra tài chính ☐		
	Thanh tra Chính phủ ☐	Cơ quan có thẩm quyền khác ☐		

☐ Tạm nộp thuế TNDN/ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ

☒ Các loại thuế khác

STT	Chọn	Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)		
		Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN
1	--Lựa chọn--	---Chọn tờ khai---		

[Thêm dòng](#)

Tổng số kí tự hiện tại: 100/210

Số tiền bằng chữ:

Tổng tiền: 0

[Thiết lập lại](#)
[Hoàn thành](#)

Trên màn hình lập Giấy nộp tiền bổ sung 2 nút tích:

+ “Tạm nộp thuế TNDN/ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ”.

+ “Các loại thuế khác”.

Bước 3: NNT nhập thông tin nội dung khoản nộp ngân sách

- Trường hợp NNT chọn nút tích “Tạm nộp thuế TNDN/ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ” thì hệ thống yêu cầu NNT chỉ được chọn các tiêu mục về thuế TNDN hoặc Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ.

- Trường hợp NNT chọn nút tích “Các loại thuế khác”, hệ thống yêu cầu NNT lựa chọn khoản phải nộp phát sinh từ tờ khai hoặc thông báo hoặc quyết định.

Khi chọn ‘Tờ khai’: Bắt buộc chọn tờ khai trong danh mục tờ khai.

Khi chọn ‘Số quyết định/Số thông báo’: Bắt buộc nhập Số, ngày quyết định/Số Thông báo. Hệ thống kiểm tra thông tin NNT nhập, nếu trùng với thông tin hệ thống đã ghi nhận về số thuế phải nộp theo ID thì hệ thống hiển thị cảnh báo: “Khoản phải nộp của NNT đã được cấp ID, đề nghị NNT kiểm tra và nộp theo ID”, NNT phải lập GNT theo trường hợp có ID.

Bước 4: NNT chọn “**Hoàn thành**” để hệ thống hiển thị Giấy nộp tiền, NNT kiểm tra, xác nhận chuyển tiếp các bước ký và gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT theo quy trình hiện hành hoặc NNT chọn “**Thiết lập lại**” để quay lại Bước 1.

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt ☐ Chuyển khoản ☒

Loại tiền: VND ☒ USD ☐ Khác:

Mẫu số C1- 02/NS
(Ban hành kèm theo Thông tư số
84/2016/TT-BTC
của Bộ Tài chính)
Mã hiệu:
Số:

Số tham chiếu: 11220224812423627

Người nộp thuế: Công ty ABC
Địa chỉ: 20 lo duc, Xã An Thịnh
Quận/Huyện: Thành phố Bắc Ninh
Người nộp thay:
Địa chỉ:
Quận/Huyện:
Đề nghị NH/ KBNN: Ngân hàng TMCP Á Châu
hoặc thu tiền mặt để nộp NSNN theo:
TK thu NSNN ☒ TK tạm thu ☐ TK thu hồi hoàn thuế GTGT ☐
Vào tài Khoản KBNN: VP KBNN Bắc Ninh
Mở tại NH ủy nhiệm thu: NH TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Ninh
Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền:
Kiểm toán nhà nước ☐
Thanh tra Chính phủ ☒
Cơ quan quản lý thu: Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh

Mã số thuế: 2300118493

Tỉnh, TP: Bắc Ninh

Tỉnh, TP:

trích TK số: 1111111111

Tỉnh, TP: Tỉnh Bắc Ninh

Thanh tra tài chính ☐

Cơ quan có thẩm quyền khác ☐

Phần dành cho người nộp thuế ghi						Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/ NH phối hợp thu/ KBNN ghi	
STT	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thống báo	Ký thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã NDKT
1	1120293019201121	12/10/2022	Tiền chậm nộp các khoản khác điều tiết 100% ngân sách trung ương theo quy định của pháp luật do ngành thuế quản lý..		31,809	755	4943
Tổng tiền					31,809		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: BA MƯƠI MỘT NGHÌN TÁM TRĂM LẼ CHÍN ĐỒNG

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN		
	Mã CQ thu:.....	Nợ TK:.....
	Mã ĐBHC:.....	Có TK:.....
	Mã nguồn NSNN:.....	

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN

Ngày.....Tháng.....Năm.....

Người nộp tiền

Kế toán trưởng

Thủ trưởng

NGÂN HÀNG (KBNN)

Ngày.....Tháng.....Năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

Sửa

Xóa

Trình ký

Ký và nộp

In GNT

(iii) Trường hợp lập Giấy nộp tiền nộp thay vào NSNN qua dịch vụ Thuế điện tử (eTax):

Bước 1: NNT đăng nhập vào hệ thống eTax và chọn chức năng “Nộp thuế”, chọn tiếp “Lập giấy nộp tiền nộp thay”. Hệ thống hiển thị màn hình chọn ngân hàng nộp thuế như sau:

 **Nộp thuế > *Lập giấy nộp tiền nộp thay***

Chọn ngân hàng nộp thuế

Danh sách ngân hàng hỗ trợ nộp thuế theo mẫu mới đáp ứng Thông tư số 84/2016/TT-BTC:	VCB, VTB, BIDV, AGR, MB, STB, TECH, ACB, CTBHN, SHB, SHINHAN, HSBC, VIB, LIENVIET, ABBANK, HDBANK, SCB, VPB, EXIM, MSB, PVB, SEABANK, OCB, TPB, DONGA, IVB, MIZUHOHN, SGBANK, SMBCHCM, PG BANK, NAMA, BTMUHCM, MIZUHOHCM, BVB, CTBHCM, NCB, BTMUHN, BANGKOKHCM, VIETBANK, KLB, SMBCHN, BANGKOKHN, VRB, OCEANBANK, WRBANK, BNPHCM, SIAM, BNPHN, PBB, DTB, IBK HCM, HANA HN, HANA HCM
Ngân hàng: *	--- Chọn ngân hàng nộp ---

Tiếp tục

Bước 2: NNT chọn ngân hàng trong danh sách ngân hàng của NNT đã đăng ký sử dụng dịch vụ nộp thuế điện tử thành công, nhấn “Tiếp tục”. Hệ thống hiển thị màn hình Lập giấy nộp tiền nộp thay như sau:

Thông tin người nộp thay:			
Mã số thuế nộp thay	2300118493		
Tên người nộp thay	Công ty ABC		
Địa chỉ nộp thay	20 lo duc, Xã An Thịnh		

Thông tin Loại tiền:			
Loại tiền: *	VND ☐	USD ☐	

Thông tin Ngân hàng:			
Đề nghị Ngân hàng *	Ngân hàng TMCP Công thương Việt N: ▼	Trích tài khoản số *	--Lựa chọn-- ▼

Thông tin người thụ hưởng:	
Mã số thuế *	
Tên người nộp thuế	
Địa chỉ	

Thông tin cơ quan quản lý thu:	
Tỉnh/TP *	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh ▼
Cơ quan quản lý thu *	1054024 - Cục thuế tỉnh Bắc Ninh ▼

Thông tin nơi phát sinh khoản thu:	
* Lưu ý: - Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương. - Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng.	
☒ Tỉnh/TP	☐ Quận/Huyện ☐ Phường/Xã
Tỉnh/TP: 27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	
Quận/Huyện *	--Lựa chọn-- ▼
Phường/Xã *	--Lựa chọn-- ▼

Thông tin Kho Bạc:	
Chuyển cho KBNN *	1111 - VP KBNN Bắc Ninh ▼
Mở tại NHTM ủy nhiệm thu *	--Lựa chọn-- ▼
Nộp vào NSNN (TK 7111): ☒	Thu hồi hoàn (TK 3397): ☐

Thông tin Loại thuế:	
* Lưu ý: Mỗi giấy nộp tiền được lập cho một trong các loại thuế, bao gồm: - Thuế nội địa - Thuế trước bạ Người nộp thuế lựa chọn loại thuế, sau đó lựa chọn các nội dung kinh tế tương ứng với loại thuế đã chọn. Khi nộp thuế trước bạ, NNT phải ghi thông tin tài sản đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tại mục Ghi chú Theo đó. - Đối với ô tô, xe máy, tàu, thuyền: ghi thông tin loại xe/tàu/thuyền, nhãn hiệu, số loại, số khung, số máy. - Đối với nhà đất: ghi thông tin địa chỉ nhà đất	
Loại thuế: *	Thuế Nội Địa ▼

Thông tin khác:			
Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:	Kiểm toán nhà nước ☐	Thanh tra tài chính ☐	
	Thanh tra Chính phủ ☐	Cơ quan có thẩm quyền khác ☐	

☐ Nộp theo Số quyết định/ID khoản nộp

☐ Tạm nộp thuế TNDN/ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ

☒ Các loại thuế khác

STT	Chọn	Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)		
		Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN
1	--Lựa chọn-- ▼	---Chọn tờ khai--- ▼		

◀ ▶

Tổng số kí tự hiện tại: 100/210
Số tiền bằng chữ:

Thêm dòng
Tổng tiền: 0

Trên màn hình lập Giấy nộp tiền nộp thay bổ sung 3 nút tích:

+ “Nộp theo Số quyết định/ID khoản phải nộp”

+ “Tạm nộp thuế TNDN/ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ”.

+ “Các loại thuế khác”

Bước 3: NNT nhập thông tin nội dung khoản nộp ngân sách

- Trường hợp NNT tích chọn “Nộp theo Số quyết định/ID khoản phải nộp”: Bắt buộc nhập dữ liệu cột “Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)”

- Trường hợp NNT tích chọn “Tạm nộp thuế TNDN/ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ”: thì hệ thống yêu cầu NNT chỉ được chọn các tiêu mục về thuế TNDN hoặc Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ.

- Trường hợp NNT tích chọn “Các loại thuế khác”: hệ thống yêu cầu NNT lựa chọn khoản phải nộp phát sinh từ tờ khai hoặc thông báo hoặc quyết định.

Khi chọn ‘Tờ khai’: Bắt buộc chọn tờ khai trong danh mục tờ khai.

Khi chọn ‘Số quyết định/Số thông báo’, hệ thống thực hiện kiểm tra:

+ Nếu dữ liệu NNT nhập có tồn tại trong danh sách Số thuế phải nộp của MST thụ hưởng thì hệ thống tự động hiển thị các thông tin của khoản nộp bao gồm: Thứ tự thanh toán, Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo, Tiêu mục, mã chương, số tiền.

+ Nếu dữ liệu NNT nhập không tồn tại trong danh sách Số thuế phải nộp của MST thụ hưởng thì cho phép NNT nhập dữ liệu trên GNT nộp thay.

Thông tin người nộp thay:			
Mã số thuế nộp thay	2300118493		
Tên người nộp thay	Công ty ABC		
Địa chỉ nộp thay	20 Lo Duc, Xã An Thịnh		

Thông tin Loại tiền:			
Loại tiền: *	VND ☐	USD ☐	

Thông tin Ngân hàng:			
Đề nghị Ngân hàng *	Ngân hàng TMCP Công thương Việt N: ▼	Trích tài khoản số *	--Lựa chọn-- ▼

Thông tin người thụ hưởng:			
Mã số thuế *	3500436167		
Tên người nộp thuế	Mã số thuế đảo tạo 3500436167		
Địa chỉ	Số 123, Phường Phúc Xá		

Thông tin cơ quan quản lý thu:			
Tỉnh/TP *	01TTT - Thành phố Hà Nội ▼	Cơ quan quản lý thu *	1083886 - Huyện Mê Linh - Chi cục Thi ▼

Thông tin nơi phát sinh khoản thu:			
* Lưu ý: - Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương. - Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng.			
☐ Tỉnh/TP	☒ Quận/Huyện	☐ Phường/Xã	
Tỉnh/TP: 01TTT - Thành phố Hà Nội			
Quận/Huyện *	250HH - Huyện Mê Linh ▼	Phường/Xã *	--Lựa chọn-- ▼

Thông tin Kho Bạc:			
Chuyển cho KBNN *	0040 - KBNN Mê Linh - Hà Nội ▼		
Mở tại NHTM ủy nhiệm thu *	--Lựa chọn-- ▼		
Nộp vào NSNN (TK 7111): ☒	Thu hồi hoàn (TK 3397): ☐		

Thông tin Loại thuế:			
* Lưu ý: Mỗi giấy nộp tiền được lập cho một trong các loại thuế, bao gồm: - Thuế nội địa - Thuế tiêu thụ - Thuế trước bạ Người nộp thuế lựa chọn loại thuế, sau đó lựa chọn các nội dung kinh tế tương ứng với loại thuế đã chọn. Khi nộp thuế trước bạ, NNT phải ghi thông tin tài sản đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tại mục Ghi chú Theo đó. - Đối với ô tô, xe máy, tàu, thuyền: ghi thông tin loại xe/tàu/thuyền, nhãn hiệu, số loại, số khung, số máy. - Đối với nhà đất: ghi thông tin địa chỉ nhà đất			
Loại thuế: *	Thuế Nội Địa ▼		

Thông tin khác:			
Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:	Kiểm toán nhà nước ☐	Thanh tra tài chính ☐	
	Thanh tra Chính phủ ☐	Cơ quan có thẩm quyền khác ☐	

☒ Nộp theo Số quyết định/ID khoản nộp

☐ Tạm nộp thuế TNDN/ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ

☐ Các loại thuế khác

STT	Chọn	Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)			
		Thứ tự thanh toán	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp
1	--Lựa chọn-- ▼	---	0401893129510001	00/03/2021	Thuế giá trị gia tăng hàng s

Tổng số ký tự hiện tại: 156/210

Số tiền bằng chữ: MƯỜI TRIỆU ĐỒNG

Tổng tiền: 10.000.000 VND

Thiết lập lại
Hoàn thành

Bước 4: NNT chọn “**Hoàn thành**” để hệ thống hiển thị Giấy nộp tiền, NNT kiểm tra, xác nhận chuyển tiếp các bước ký và gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng

phục vụ NNT theo quy trình hiện hành hoặc NNT chọn “**Thiết lập lại**” để quay lại Bước 1.

2b) Tại eTax phân hệ dành cho cá nhân:

(i) Nộp cho các khoản đã có ID khoản phải nộp. Các bước thực hiện như sau:

Bước 1: NNT truy cập chức năng “Nộp thuế, chọn tiếp “Lập giấy nộp tiền”
Hệ thống hiển thị màn hình nộp thuế theo điều kiện tra cứu:

Bước 2: NNT lựa chọn ngân hàng nộp thuế và lựa chọn truy vấn thông tin số thuế phải nộp như sau:

- Thông tin “Ngân hàng”: hệ thống hiển thị danh sách ngân hàng NNT đã liên kết tài khoản.

- Thông tin “Truy vấn thông tin số thuế phải nộp”:

+ Mã số thuế địa điểm kinh doanh: Cho phép nhập 3 số cuối của địa điểm kinh doanh.

+ Loại nghĩa vụ: Chọn 1 trong 2 giá trị “Tất cả” hoặc “Lệ phí trước bạ”

+ Mã hồ sơ: Bắt buộc nhập nếu chọn loại nghĩa vụ “Lệ phí trước bạ”

Bước 3: NNT nhấn “**Truy vấn**” thì hệ thống xử lý dữ liệu và hiển thị kết quả theo điều kiện tra cứu:

- Trường hợp không có dữ liệu thỏa mãn: Hệ thống hiển thị thông báo “Không có dữ liệu thỏa mãn điều kiện tra cứu”.

- Trường hợp có dữ liệu thỏa mãn: hệ thống hiển thị danh sách kết quả tra cứu gồm 3 mục A, B và C:

+ Mục A: Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt:

+ Mục B: Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt

+ Mục C: Khoản thuế đang chờ xử lý

Chọn ngân hàng nộp thuế																
Ngân hàng: * Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ																
Truy vấn thông tin số thuế phải nộp																
Mã số thuế địa điểm kinh doanh: 2300096874 -																
Loại nghĩa vụ: Tất cả																
Mã hồ sơ:																
Truy vấn																
STT	Thứ tự thanh toán	Cơ quan thu	Số tờ khai/Số quyết định/Số thống báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Tiểu mục	Số tiền	Loại tiền	Mã chương	Hạn nộp	Số tiền đã nộp tại NHMT	Mã ĐBHC	Mã tham chiếu gốc	Ngày gia hạn	Tính chất khoản nộp	Trạng thái	Chọn khoản nộp
A. Các khoản thuế, tiền phạt, tiền chậm nộp																
1	1	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	QD112234	02/02/2022	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	1,000,000	VND	557	20/12/2015	0	77TTT				Các khoản phải nộp	☐
2	1	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0401893280120004	00/03/2022	1763 - Rượu nhập khẩu bán ra trong nước	43,045	VND	557	31/03/2022	3,045	77TTT				Các khoản phải nộp	☐
3	2	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	QD112233		1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	2,000,000	VND	557	20/12/2015	0	77TTT				Các khoản phải nộp	☐
4	2	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0401893280120003	00/03/2022	1763 - Rượu nhập khẩu bán ra trong nước	43,045	VND	557	31/03/2022	3,045	77TTT				Các khoản phải nộp	☐
B. Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt																
1		Chi Cục Thuế Quận Ba Đình	0401893279000001	00/02/2022	2625 - Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản còn lại	3,199,645	VND	557	28/02/2022	0	00001				Các khoản phải nộp	☐
2		Chi Cục Thuế Quận Ba Đình	LTB2300000-TK0000036/TB-CCT	21/03/2023	2801 - Lệ Phí Trước Bạ Nhà Đất	46,400,000	VND	557	19/04/2023	0	00001					☐

C. Khoản thuế đang chờ xử lý															
1	3	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0401893280120007	00/03/2022	1763 - Rượu nhập khẩu bán ra trong nước	50,000	VND	557	31/03/2022	0	77TTT			Các khoản phải nộp	☐
2		Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0401893280120005	00/03/2022	1763 - Rượu nhập khẩu bán ra trong nước	43,045	VND	557	31/03/2022	43,045	77TTT			Các khoản phải nộp	☐
3		Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0401893280120006	00/03/2022	1763 - Rượu nhập khẩu bán ra trong nước	43,045	VND	557	31/03/2022	45,000	77TTT			Các khoản phải nộp	☐

[Tiếp tục](#)

Bước 4: NNT tích chọn khoản phải nộp để lập Giấy nộp tiền.

- Đối với các khoản nộp thuộc mục “A. Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt”

Trường hợp 1: NNT tích chọn dòng khoản phải nộp đã gom sẵn:

Thứ tự hành toán	Cơ quan thu	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Tiểu mục	Số tiền	Loại tiền	Mã chương	Hạn nộp	Số tiền đã nộp tại NHTM	Mã ĐBHC	Mã tham chiếu gốc	Ngày gia hạn	Tính chất khoản nộp	Trạng thái	Chọn khoản nộp
khoản thuế, tiền phạt															
1-3	Cục thuế Thành phố Hà Nội		31/12/9999	1001 - Thuế thu nhập cá nhân	60,000	VND	557	20/02/2023		005HH			Nợ cưỡng chế		☒
1	Cục thuế Thành phố Hà Nội	00000000000000010	00/01/2023	1001 - Thuế thu nhập cá nhân	10,000	VND	557	20/02/2023	0	005HH	MTCG1122334455		Nợ cưỡng chế	Các khoản phải nộp	☐

NNT nhấn “**Tiếp tục**”, hệ thống hiển thị màn hình lập GNT đã được điền sẵn các thông tin:

- + Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID): trong đó ID khoản gom hiển thị mặc định là số hệ thống tự sinh duy nhất 16 ký tự
- + Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo: hiển thị mặc định 00/12/9999.
- + Các thông tin Cơ quan thu, Tiểu mục, Số tiền, Loại tiền, Mã chương tự động hiển thị theo khoản nộp đã gom, không cho sửa.

Thông tin người nộp thuế:			
Mã số thuế	2300096874		
Tên người nộp thuế	Nguyễn Thị Hương		
Địa chỉ	Xóm ngang, thôn ba làng		
Thông tin Loại tiền:			
Loại tiền: *	VND ☒	USD ☐	
Thông tin Ngân hàng:			
Đề nghị Ngân hàng *	Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ Phần	Phương thức *	--Lựa chọn--
Trích tài khoản số *	--Lựa chọn--		
Thông tin cơ quan quản lý thu:			
Tỉnh/Thành phố *	01TTT - Hà Nội	Cơ quan quản lý thu *	Cục thuế Thành phố Hà Nội
Thông tin nơi phát sinh khoản thu:			
* Lưu ý: - Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương. - Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng.			
☐ Tỉnh/Thành phố ☒ Quận/Huyện ☐ Phường/Xã			
Tỉnh/Thành phố :			
Quận/Huyện *	005HH - Quận Cầu Giấy	Phường/Xã *	--Lựa chọn--
Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:			
Kiểm toán nhà nước: ☐	Thanh tra tài chính: ☐	Thanh tra Chính phủ: ☐	Cơ quan có thẩm quyền khác: ☐
Thông tin Kho Bạc:			
Chuyển cho Kho bạc nhà nước *	-		
Nộp vào NSNN (TK 7111): ☒	Thu hồi hoàn (TK 3397): ☐		
Thông tin khác:			
Lưu ý: Nhập mã phi nông nghiệp vào cột "Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)" đối với tiểu mục thuế đất phi nông nghiệp 1601, 1602, 1603, 1649			
STT	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN
1	0000000000000010	00/01/2023	Thuế thu nhập cá nhân
Tổng tiền: 10.000 Số tiền bằng chữ: MƯỜI NGHÌN ĐỒNG Quay lại Hoàn thành			

Trường hợp 2: NNT tích chọn một hoặc nhiều dòng khoản nộp chi tiết

STT	Thứ tự thanh toán	Cơ quan thu	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Tiểu mục	Số tiền	Loại tiền	Mã chương	Hạn nộp	Số tiền đã nộp tại NHTM	Mã ĐBHC	Mã tham chiếu gốc	Ngày gia hạn	Tính chất khoản nộp	Trạng thái	Chọn khoản nộp
I. Các khoản thuế, tiền phạt																
A. Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt																
1	1	Cục thuế Thành phố Hà Nội	0000000000000011	00/02/2023	1001 - Thuế thu nhập cá nhân	200,000	VND	757	20/03/2023	20,000	005HH	MTCG1122334455		Các khoản phải nộp		☒

NNT nhấn **“Tiếp tục”**. Hệ thống kiểm tra thứ tự thanh toán của khoản phải nộp, NNT phải thanh toán theo thứ tự từ nhỏ đến lớn.

+ Trường hợp khoản phải nộp NNT chọn không đúng thứ tự thanh toán, hệ thống hiển thị cảnh báo để NNT chọn lại.

+ Trường hợp khoản phải nộp NNT chọn đủ điều kiện thanh toán, hệ thống tự động hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền đã được điền sẵn các thông tin: Cơ quan thu, KBNN, Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID), Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo, Tiêu mục, Mã chương, Số tiền, Loại tiền tự động hiển thị theo khoản nộp đã chọn. NNT được chọn lại KBNN phù hợp với hướng dẫn của cơ quan thuế và sửa số tiền. Các thông tin khác không sửa.

- Đối với các khoản nộp thuộc mục “B. Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt”

NNT chọn một hoặc nhiều khoản phải nộp, nhấn **“Tiếp tục”**, hệ thống tự động hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền đã được điền sẵn các thông tin: Cơ quan thu, KBNN, Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID), Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo, Tiêu mục, Mã chương, Số tiền, Loại tiền. NNT được chọn lại KBNN phù hợp với hướng dẫn của cơ quan thuế và sửa số tiền (trừ số phải nộp về lệ phí trước bạ phương tiện). Các thông tin khác không sửa.

- Đối với các khoản nộp thuộc mục “C. Khoản thuế đang chờ xử lý”: NNT căn cứ tình hình theo dõi nghĩa vụ thuế của mình để lựa chọn nộp/không nộp các khoản đang được cơ quan thuế xử lý nêu tại Nhóm này.

- **Bước 5:** NNT chọn **“Thanh toán”** để hệ thống hiển thị Giấy nộp tiền, NNT kiểm tra, xác nhận chuyển tiếp các bước ký và gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT theo quy trình hiện hành hoặc NNT chọn **“Sửa lại”** để quay lại Bước 1.

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt ☐ Chuyển khoản ☒
Loại tiền: VND ☒ USD ☐ Khác:.....

Mẫu số C1- 02/NS
(Ban hành kèm theo Thông tư số
84/2016/TT-BTC
của Bộ Tài chính)
Mã hiệu:
Số:

Số tham chiếu: 11020235357518828

Người nộp thuế: NGHIÊM THI HƯỞNG

Mã số thuế: 2300096874

Địa chỉ: Xóm ngang, thôn ba lạng

Quận/Huyện: Huyện Quế Võ

Tỉnh, TP: Tỉnh Bắc Ninh

Người nộp thay:

Địa chỉ:

Quận/Huyện:

Tỉnh, TP:

Đề nghị NH/KBNN: Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam trích TK số: 9704150260158293

hoặc thu tiền mặt để nộp NSNN theo: TK thu NSNN ☒ TK tạm thu ☐ TK thu hồi hoàn thuế GTGT ☐

vào tài Khoản của KBNN: VP KBNN Hà Nội

Tỉnh, TP: Hà Nội

Mở tại NH ủy nhiệm thu: Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam

Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền: Kiểm toán nhà nước ☐ Thanh tra tài chính ☐

Thanh tra Chính phủ ☐ Cơ quan có thẩm quyền khác ☐

Tên cơ quan quản lý thu: Cục thuế Thành phố Hà Nội

Phần dành cho người nộp thuế ghi						Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/ NH phối hợp thu/ KBNN ghi	
STT	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Ký thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã NDKT(TM)
1	0000000000000010	00/01/2023	Thuế thu nhập cá nhân		10.000	557	1001
Tổng tiền					10.000		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: MƯỜI NGHÌN ĐỒNG

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN		
	Mã CQ thu:.....	Nợ TK:.....
	Mã ĐBHC:.....	Có TK:.....
	Mã nguồn NSNN:.....	

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN

Ngày.....Tháng.....Năm.....

Người nộp tiền

Kế toán trưởng

Thủ trưởng

NGÂN HÀNG (KBNN)

Ngày.....Tháng.....Năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

Sửa lại

Thanh toán

(ii) Nộp cho các khoản không tìm thấy khoản phải nộp tương ứng hoặc thông tin khoản phải nộp chưa đúng. Các bước thực hiện như sau:

Bước 1: NNT truy cập chức năng “Nộp thuế”, chọn tiếp “Lập giấy nộp tiền”.

- Hệ thống hiển thị màn hình:

Hệ thống iCanhan v3.3.



THUẾ VIỆT NAM
 Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính
 Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Xin chào: 2300096874
 Đăng xuất

Trang chủ Tài khoản Khai thuế Nộp tờ khai Lệ phí trước bạ Quyết toán thuế Đăng ký thuế

Nộp thuế Tra cứu

Lập đề nghị bù trừ khoản nộp thừa Lập giấy nộp tiền Lập giấy nộp tiền nộp thay

Chọn ngân hàng nộp thuế

Ngân hàng: * --- Chọn ngân hàng nộp ---

Truy vấn thông tin số thuế phải nộp

Mã số thuế địa điểm kinh doanh: 2300096874 -

Loại nghĩa vụ: --- Chọn ---

Mã hồ sơ:

Truy vấn

Tiếp tục

- NNT chọn ngân hàng nộp thuế trong danh sách các ngân hàng NNT đã liên kết tài khoản.

Trang chủ Tài khoản Khai thuế Nộp tờ khai Lệ phí trước bạ Quyết toán thuế Đăng ký thuế

Nộp thuế Tra cứu

Lập đề nghị bù trừ khoản nộp thừa Lập giấy nộp tiền Lập giấy nộp tiền nộp thay

Chọn ngân hàng nộp thuế

Ngân hàng: * Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ

Truy vấn thông tin số thuế phải nộp

Mã số thuế địa điểm kinh doanh: 3500920787 -

Loại nghĩa vụ: --- Chọn ---

Mã hồ sơ:

Truy vấn

Tiếp tục

Bước 2: NNT nhấn “**Tiếp tục**” để hệ thống hiển thị màn hình Lập Giấy nộp tiền

Thông tin người nộp thuế:					
Mã số thuế	3500920787				
Tên người nộp thuế	Dương Hoàn				
Địa chỉ	Số 121G, KP5, P.Trảng Dài				
Thông tin Loại tiền:					
Loại tiền: *	VND ☒	USD ☐			
Thông tin Ngân hàng:					
Đề nghị Ngân hàng *	Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ Phần	Phương thức *	--Lựa chọn--		
Trích tài khoản số *	--Lựa chọn--				
Thông tin cơ quan quản lý thu:					
Tỉnh/Thành phố *	--Lựa chọn--	Cơ quan quản lý thu *	--Lựa chọn--		
Thông tin nơi phát sinh khoản thu:					
* Lưu ý: - Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương. - Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng.					
☐ Tỉnh/Thành phố ☐ Quận/Huyện ☐ Phường/Xã					
Tỉnh/Thành phố:					
Quận/Huyện *	--Lựa chọn--	Phường/Xã *	--Lựa chọn--		
Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:					
Kiểm toán nhà nước: ☐	Thanh tra tài chính: ☐	Thanh tra Chính phủ: ☐	Cơ quan có thẩm quyền khác: ☐		
Thông tin Kho Bạc:					
Chuyển cho Kho bạc nhà nước *	--Lựa chọn--				
Nộp vào NSNN (TK 7111): ☒	Thu hồi hoàn (TK 3397): ☐				
Thông tin khác:					
Lưu ý: Nhập mã phi nông nghiệp vào cột "Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)" đối với tiểu mục thuế đất phi nông nghiệp 1601, 1602, 1603, 1649					
STT	Chọn		Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các k
	Số tờ khai/ Số quyết định	Mẫu tờ khai			
1	--Lựa chọn--	--Lựa chọn--			

- Chọn khoản nộp phát sinh từ “Tờ khai”: hệ thống bắt buộc chọn tờ khai trong danh mục tờ khai.

- Chọn khoản nộp phát sinh từ ‘Số quyết định/Số thông báo’: hệ thống bắt buộc nhập giá trị cột Số quyết định/Số Thông báo. Hệ thống kiểm tra thông tin NNT nhập, nếu trùng với thông tin hệ thống đã ghi nhận về số thuế phải nộp theo ID thì hệ thống hiển thị cảnh báo: “Khoản phải nộp của NNT đã được cấp ID, đề nghị NNT kiểm tra và nộp theo ID”, NNT phải lập GNT theo trường hợp có ID.

- Trường hợp nộp các khoản thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: NNT nhập mã phi nông nghiệp vào cột Số tờ khai/Số quyết định /Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID).

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
 Tiền mặt ☐ Chuyển khoản ☒
 Loại tiền: VND ☒ USD ☐ Khác:.....

Mẫu số C1- 02/NS
 (Ban hành kèm theo Thông tư số
84/2016/TT-BTC
của Bộ Tài chính)
 Mã hiệu:
 Số:

Số tham chiếu: 11020235357518828

Người nộp thuế: NGHIÊM THI HƯỜNG Mã số thuế: 2300096874
 Địa chỉ: Xóm ngang, thôn ba lằng
 Quận/Huyện: Huyện Quế Võ Tỉnh, TP: Tỉnh Bắc Ninh
 Người nộp thay:
 Địa chỉ:
 Quận/Huyện: Tỉnh, TP:
 Đề nghị NH/KBNN: Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam trích TK số: 9704150260158293
 hoặc thu tiền mặt để nộp NSNN theo: TK thu NSNN ☒ TK tạm thu ☐ TK thu hồi hoàn thuế GTGT ☐
 vào tài Khoản của KBNN: VP KBNN Hà Nội
 Tỉnh, TP: Hà Nội
 Mở tài NH ủy nhiệm thu: Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam
 Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền: Kiểm toán nhà nước ☐ Thanh tra tài chính ☐
 Thanh tra Chính phủ ☐ Cơ quan có thẩm quyền khác ☐
 Tên cơ quan quản lý thu: Cục thuế Thành phố Hà Nội

Phần dành cho người nộp thuế ghi						Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/ NH phối hợp thu/ KBNN ghi	
STT	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Ký thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã NDKT(TM)
1	0000000000000010	00/01/2023	Thuế thu nhập cá nhân		10.000	557	1001
Tổng tiền					10.000		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: MƯỜI NGHÌN ĐỒNG

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN		
Mã CQ thu:.....		Nợ TK:.....
Mã ĐBHC:.....		Có TK:.....
Mã nguồn NSNN:.....		

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN

Ngày.....Tháng.....Năm.....

Người nộp tiền
Kế toán trưởng
Thủ trưởng

NGÂN HÀNG (KBNN)

Ngày.....Tháng.....Năm.....

Kế toán
Kế toán trưởng

Sửa lại

Thanh toán

Bước 4: NNT chọn “**Thanh toán**” để hệ thống hiển thị Giấy nộp tiền, NNT kiểm tra, xác nhận chuyển tiếp các bước ký và gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT theo quy trình hiện hành hoặc NNT chọn “**Sửa lại**” để quay lại Bước 1.

(iii) Trường hợp lập Giấy nộp tiền nộp thay

Bước 1: NNT truy cập chức năng “**Nộp thuế**”, chọn tiếp “**Lập giấy nộp tiền nộp thay**”

Hệ thống hiển thị màn hình chọn Ngân hàng nộp thuế và nhập mã số thuế thụ hưởng

The screenshot shows the 'THUẾ VIỆT NAM' portal with the 'Nộp thuế' (Pay tax) menu selected. The 'Lập giấy nộp tiền nộp thay' (Create tax payment receipt) option is highlighted. The form below shows the 'Chọn ngân hàng nộp thuế' (Select tax payment bank) section with a dropdown menu for 'Ngân hàng' (Bank) set to '--- Chọn ngân hàng nộp ---'. The 'Truy vấn thông tin số thuế' (Query tax information) section has input fields for 'Mã số thuế thụ hưởng' (Taxpayer ID) and 'Mã hồ sơ' (Case code), with a 'Tiếp tục' (Continue) button.

- NNT chọn ngân hàng nộp thuế trong danh sách các ngân hàng NNT đã liên kết tài khoản.

- Nhập mã số thuế thụ hưởng: Mã số thuế thụ hưởng khác MST đăng nhập nộp thay.

- Mã hồ sơ: Nhập mã hồ sơ thực hiện thanh toán thay khoản phải nộp về lệ phí trước bạ.

The screenshot shows the 'THUẾ VIỆT NAM' portal with the 'Nộp thuế' (Pay tax) menu selected. The 'Lập giấy nộp tiền nộp thay' (Create tax payment receipt) option is highlighted. The form below shows the 'Chọn ngân hàng nộp thuế' (Select tax payment bank) section with a dropdown menu for 'Ngân hàng' (Bank) set to 'Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ'. The 'Truy vấn thông tin số thuế' (Query tax information) section has input fields for 'Mã số thuế thụ hưởng' (Taxpayer ID) set to '2300596330' and 'Mã hồ sơ' (Case code), with a 'Tiếp tục' (Continue) button.

Bước 2: NNT nhấn “**Tiếp tục**”, hệ thống hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền nộp thay

Trang chủ	Tải khoản	Khai thuế	Nộp tờ khai	Lệ phí trước bạ	Quyết toán thuế	Đăng ký thuế
Nộp thuế	Tra cứu					

Lập đề nghị bù trừ khoản nộp thừa Lập giấy nộp tiền Lập giấy nộp tiền nộp thay

Thông tin người nộp thay:

Mã số thuế nộp thay	3500920787
Tên người nộp thay	Dương Hoàn
Địa chỉ nộp thay	Mỹ Thanh, Mỹ Xuân, Tx Phú Mỹ, Bà Rịa - Vũng Tàu, Phường Mỹ Xuân

Thông tin Ngân hàng:

Đề nghị Ngân hàng *	Ngân hàng Liên doanh Việt - Nga	Phương thức *	--Lựa chọn--	Trích tài khoản số *	--Lựa chọn--
---------------------	---------------------------------	---------------	--------------	----------------------	--------------

Thông tin người thụ hưởng:

Mã số thuế	2300596330
Tên người nộp thuế	Hoàng Thị Hương
Địa chỉ	Khu VI

Thông tin cơ quan quản lý thu:

Tỉnh/Thành phố *	--Lựa chọn--	Cơ quan quản lý thu *	--Lựa chọn--
------------------	--------------	-----------------------	--------------

Thông tin nơi phát sinh khoản thu:

Lưu ý:

- Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương.
- Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng.

☐ Tỉnh/Thành phố	☐ Quận/Huyện	☐ Phường/Xã	
Tỉnh/Thành phố:			
Quận/Huyện *	--Lựa chọn--	Phường/Xã *	--Lựa chọn--

Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:

Kiểm toán nhà nước: ☐	Thanh tra tài chính: ☐	Thanh tra Chính phủ: ☐	Cơ quan có thẩm quyền khác: ☐
--	---	---	--

Thông tin Kho Bạc:

Chuyển cho Kho bạc nhà nước *	--Lựa chọn--
Nộp vào NSNN (TK 7111): ☒	Thu hồi hoàn (TK 3397): ☐

Thông tin khác:

Lưu ý: Nhập mã phi nông nghiệp vào cột "Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)" đối với tiểu mục thuế đất phi nông nghiệp 1601, 1602, 1603, 1649

Tìm kiếm theo Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID):

	Tìm kiếm
----------------------	----------

STT	Chọn		Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền VND	Số tiền nguyên tệ	Mã tiểu mục	Mã chương		
	Số tờ khai/ Số quyết định	Mã số thuế									
1	--Lựa chọn--	--Lựa chọn--									Xóa

Số tiền bằng chữ: ĐỒNG

Tổng tiền: 0 VND

Thêm dòng

Thuật tập lại Hoàn thành

- Chọn khoản nộp phát sinh từ ‘Tờ khai’: Bắt buộc chọn tờ khai trong danh mục tờ khai

- Chọn khoản nộp phát sinh từ ‘Số quyết định/Số thông báo’: Bắt buộc nhập giá trị cột Số quyết định/Số Thông báo.

- NNT nhập Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID) thì hệ thống kiểm tra:

+ Nếu dữ liệu NNT nhập có tồn tại trong danh sách Số thuế phải nộp của MST thụ hưởng thì hệ thống tự động hiển thị các thông tin của khoản nộp bao gồm: Thứ tự thanh toán, Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo, Tiêu mục, Mã chương, Số tiền.

+ Nếu dữ liệu NNT nhập không tồn tại trong danh sách Số thuế phải nộp của MST thụ hưởng thì cho phép NNT nhập dữ liệu trên GNT nộp thay.

+ Nếu nộp thay thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: nhập cột Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID) giá trị là mã phi nông nghiệp.

Bước 4: NNT chọn **“Thanh toán”** để hệ thống hiển thị Giấy nộp tiền, NNT kiểm tra, xác nhận chuyển tiếp các bước ký và gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT theo quy trình hiện hành hoặc NNT chọn **“Sửa lại”** để quay lại Bước 1.

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
 Tiền mặt ☐ Chuyển khoản ☒
 Loại tiền: VND ☒ USD ☐ Khác:.....

Mẫu số C1- 02/NS
 (Ban hành kèm theo Thông tư số
84/2016/TT-BTC
của Bộ Tài chính)
 Mã hiệu:
 Số:

Số tham chiếu: 11020235357518828

Người nộp thuế: NGHIÊM THI HƯỞNG Mã số thuế: 2300096874
 Địa chỉ: Xóm ngang, thôn ba lạng
 Quận/Huyện: Huyện Quế Võ Tỉnh, TP: Tỉnh Bắc Ninh
 Người nộp thay:
 Địa chỉ:
 Quận/Huyện: Tỉnh, TP:
 Đề nghị NH/KBNN: Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam trích TK số: 9704150260158293
 hoặc thu tiền mặt để nộp NSNN theo: TK thu NSNN ☒ TK tạm thu ☐ TK thu hồi hoàn thuế GTGT ☐
 vào tài Khoản của KBNN: VP KBNN Hà Nội
 Tỉnh, TP: Hà Nội
 Mở tại NH ủy nhiệm thu: Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam
 Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền: Kiểm toán nhà nước ☐ Thanh tra tài chính ☐
 Thanh tra Chính phủ ☐ Cơ quan có thẩm quyền khác ☐
 Tên cơ quan quản lý thu: Cục thuế Thành phố Hà Nội

Phần dành cho người nộp thuế ghi						Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/ NH phối hợp thu/ KBNN ghi	
STT	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Ký thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã NDKT(TM)
1	00000000000000010	00/01/2023	Thuế thu nhập cá nhân		10.000	557	1001
Tổng tiền					10.000		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: MƯỜI NGHÌN ĐỒNG

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN		
	Mã CQ thu:.....	Nợ TK:.....
	Mã ĐBHC:.....	Có TK:.....
	Mã nguồn NSNN:.....	

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN

Ngày.....Tháng.....Năm.....

Người nộp tiền Kế toán trưởng Thủ trưởng

NGÂN HÀNG (KBNN)

Ngày.....Tháng.....Năm.....

Kế toán Kế toán trưởng

Sửa lại

Thanh toán

2c) Tại eTax mobile:

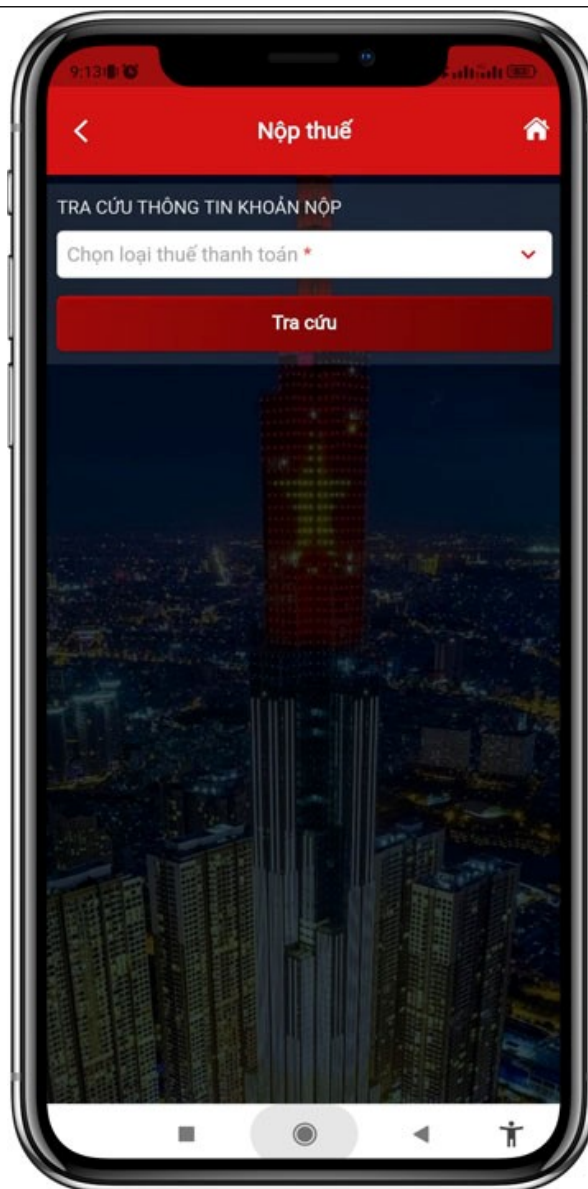
NNT thực hiện đăng nhập hệ thống eTax Mobile bằng tài khoản đã được đăng ký để thực hiện lập Giấy nộp tiền.

(i) Trường hợp nộp cho các khoản thuế đã có ID khoản phải nộp. Các bước như sau:

Bước 1: NNT truy cập chức năng “Nộp thuế”

Hệ thống hiển thị màn hình tra cứu thông tin khoản phải nộp.

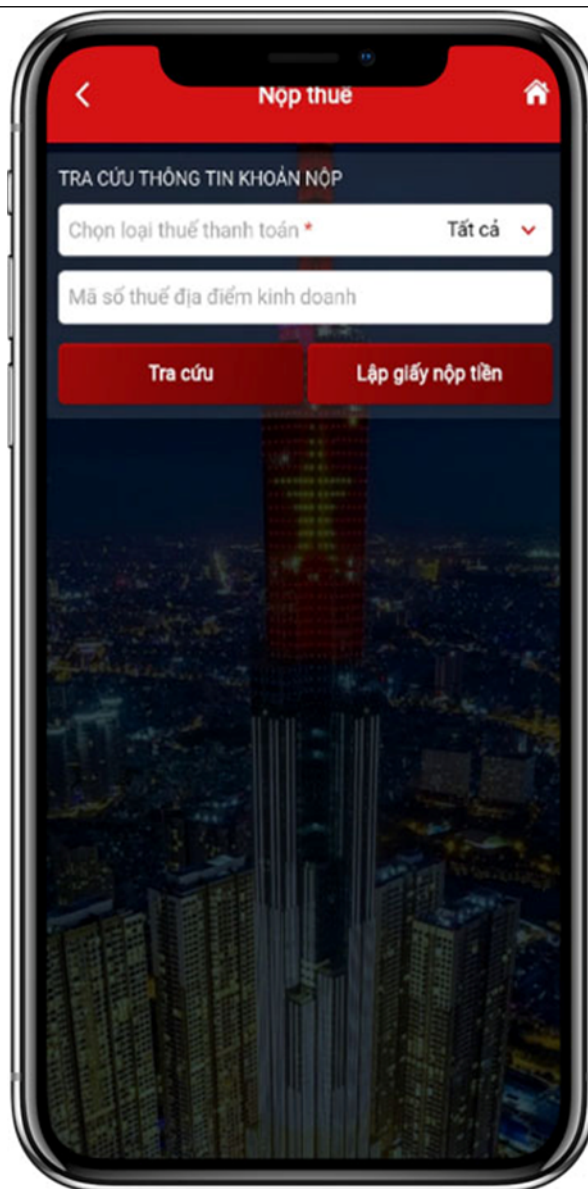
Tại thông tin “Chọn loại thuế thanh toán”: hệ thống hiển thị cho NNT chọn “Tất cả” nghĩa vụ hoặc “Lệ phí trước bạ”.



Bước 2: NNT chọn loại nghĩa vụ phải nộp.

- Trường hợp chọn “Lệ phí trước bạ”, hệ thống hiển thị bổ sung thông tin “Mã hồ sơ”. NNT phải nhập mã hồ sơ để tiếp tục tra cứu.

- Trường hợp chọn “Tất cả”, hệ thống hiển thị bổ sung thông tin “Mã số thuế địa điểm kinh doanh” áp dụng cho trường hợp MST hộ kinh doanh tra cứu số thuế phải nộp của từng địa điểm kinh doanh. Thông tin này không bắt buộc nhập/chọn.



Bước 3: NNT nhấn “Tra cứu”

- Trường hợp loại nghĩa vụ NNT đã chọn là “Lệ phí trước bạ” thì hệ thống hiển thị khoản phải nộp về lệ phí trước bạ để NNT chọn lập Giấy nộp tiền.

- Trường hợp loại nghĩa vụ là “Tất cả” và NNT nhập mã địa điểm kinh doanh thì hệ thống kiểm tra thông tin MST đăng nhập, mã địa điểm kinh doanh, nếu đủ điều kiện tra cứu thì hiển thị toàn bộ các khoản phải nộp của mã số thuế địa điểm kinh doanh.

- Trường hợp loại nghĩa vụ là “Tất cả” và NNT không nhập mã địa điểm kinh doanh thì hệ thống hiển thị thông tin tất cả các khoản phải nộp của mã số thuế đăng nhập hệ thống.

NNT kéo lướt màn hình từ trái sang phải để xem được đầy đủ thông tin hệ thống hiển thị, bao gồm:

+ “Thứ tự thanh toán”: hiển thị thứ tự sắp xếp thanh toán của khoản phải nộp.

+ “Cơ quan thu”: hiển thị tên cơ quan thuế quản lý khoản phải nộp.

Thứ tự thanh toán	Cơ quan thu	Nội dung khoản nộp NSNN	Số tiền (VND)	Số
A. CÁC KHOẢN THUẾ, TIỀN CHẤM NỘP, TIỀN PHẠT				
I. CÁC KHOẢN THUẾ, TIỀN PHẠT				
1	Cục thuế Thành phố Hà Nội	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	19,000,000	
1	Cục thuế Thành phố Hà Nội	1001 - Thuế thu nhập cá nhân	100,000	
2	Cục thuế Thành phố Hà Nội	1001 - Thuế thu nhập cá nhân	60,000	
B. CÁC KHOẢN THU KHÁC THUỘC NSNN TRỪ TIỀN CHẤM				
	Cục thuế Thành phố Hà Nội	1601 - Thuế thu từ đất ở nông thôn	51,000	
	Chi Cục Thuế Quận Ba Đình	2804 - Lệ Phí Trước Bạ Nhà Đất	500,000	

Đề nghị NNT liên hệ cơ quan thuế để được hỗ trợ và giải đáp vướng mắc!

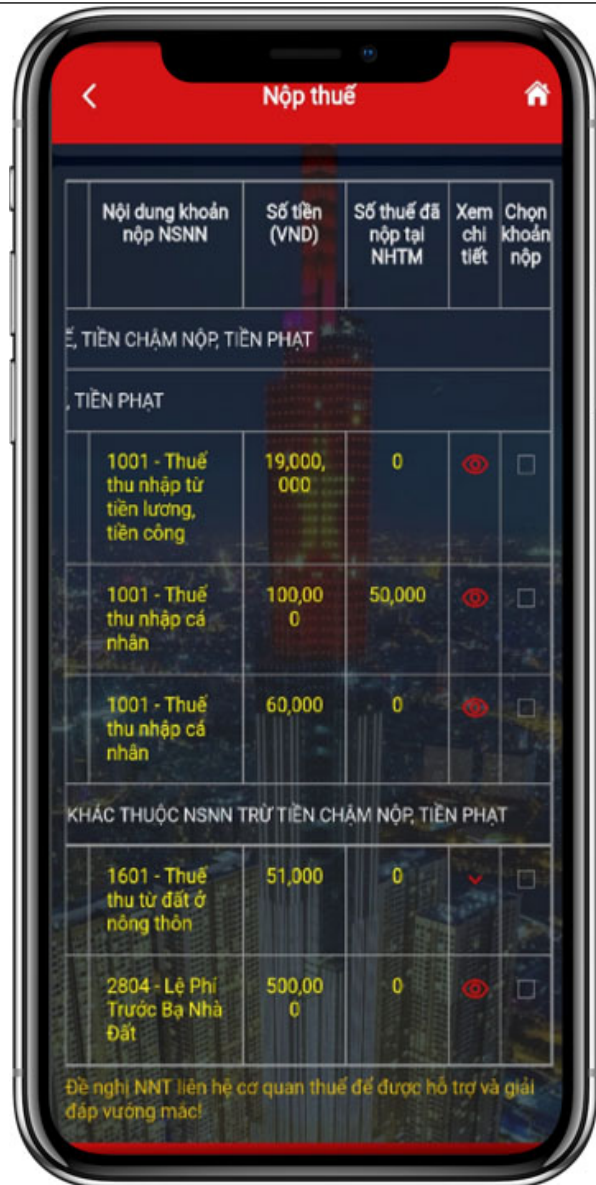
+ Nội dung khoản nộp NSNN: hiển thị theo mã – tên tiêu mục (nội dung kinh tế).

+ “Số tiền”: hiển thị số tiền phải nộp.

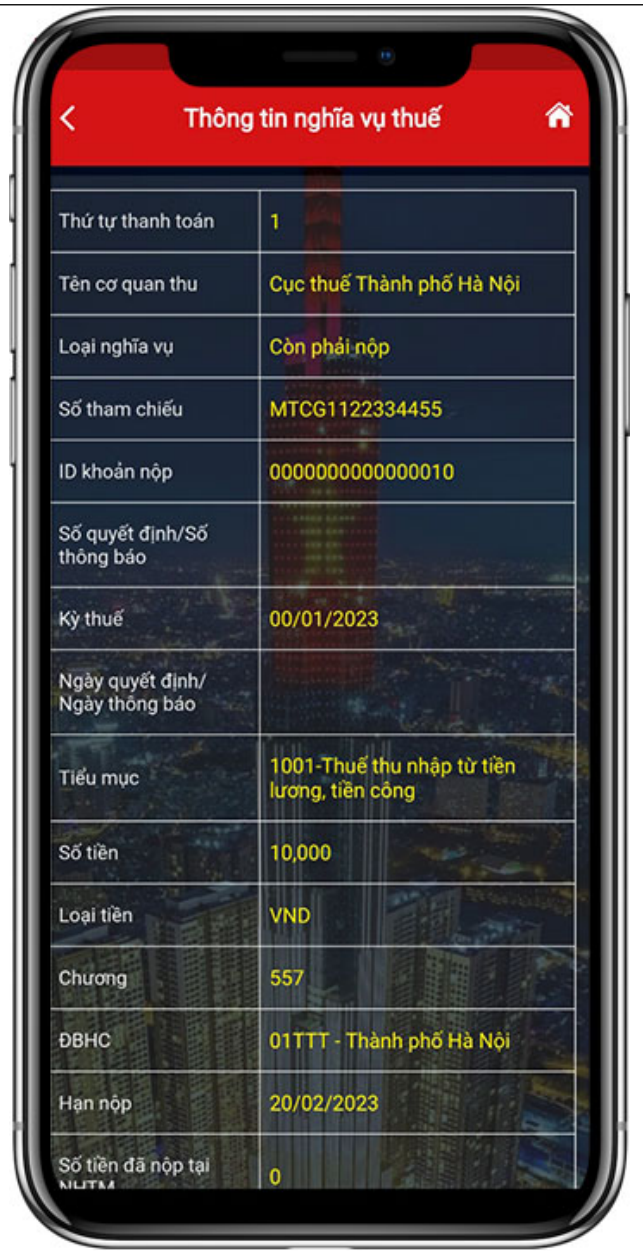
+ “Số thuế đã nộp tại NHTM”: hiển thị số thuế NNT đã được ngân hàng thông báo nộp thuế thành công.

+ “Xem chi tiết”: NNT nhấn biểu tượng  để xem chi tiết thông tin khoản phải nộp.

+ “Chọn khoản nộp”: NNT tích chọn một hoặc nhiều khoản thuế để lập Giấy nộp tiền.



Trường hợp nhấn xem chi tiết: hệ thống hiển thị màn hình thông tin chi tiết bao gồm các thông tin như đã nêu tại điểm 2a) Mục I Phụ lục này.



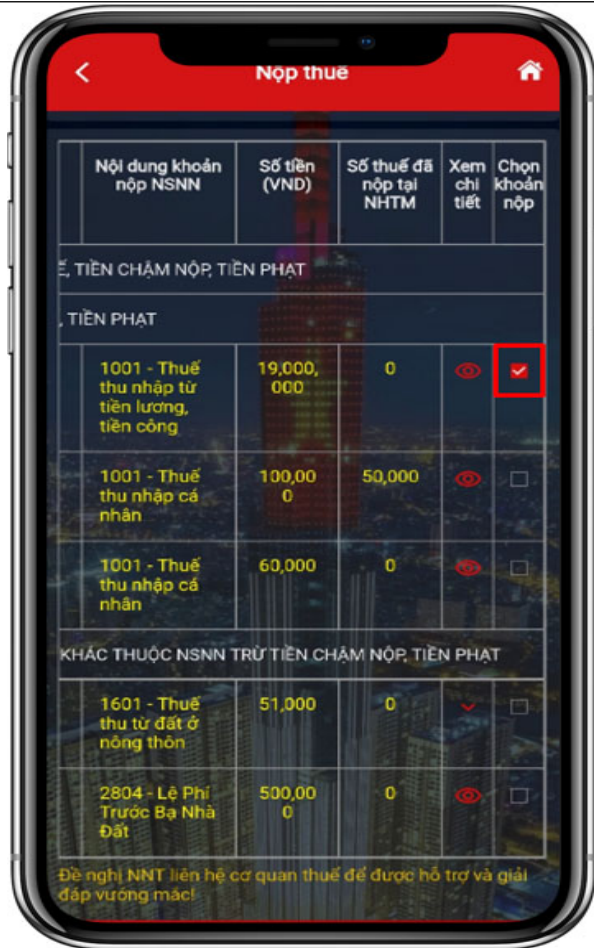
Bước 4: NNT chọn khoản nộp để lập Giấy nộp tiền.

- NNT được chọn:

+ Một hoặc nhiều khoản thuế đã được hệ thống gom sẵn (do có cùng thông tin nội dung nộp ngân sách, KBNN, cơ quan thu, loại tiền).

+ Một hoặc nhiều khoản không gom.

+ Một hoặc nhiều khoản gom và khoản không gom sẵn.



Bước 5: Sau khi chọn khoản thuế để lập GNT, NNT nhấn “Tiếp tục”, hệ thống kiểm tra các điều kiện về: Thứ tự thanh toán, KBNN nơi tiếp nhận khoản thu, Cơ quan thu, Số tiền, loại tiền.

Trường hợp không đủ điều kiện, hệ thống cảnh báo cho NNT được biết để lựa chọn lại.

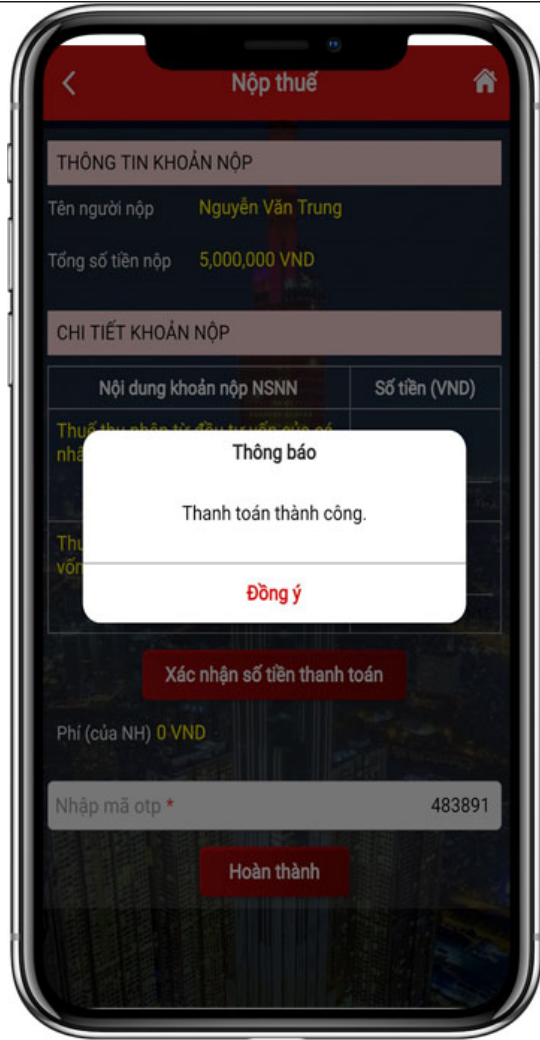
Trường hợp đủ điều kiện để lập 01 Giấy nộp tiền, hệ thống hiển thị màn hình chọn Ngân hàng để NNT lựa chọn ngân hàng đã liên kết tài khoản.

The screenshot shows the 'Nộp thuế' (Pay Tax) screen. At the top, there's a red header with a back arrow and a home icon. Below the header, the title 'Nộp thuế' is displayed. The screen is divided into sections: 'THÔNG TIN KHOẢN NỘP' (Tax Payment Information) and 'CHI TIẾT KHOẢN NỘP' (Tax Payment Details). In the 'THÔNG TIN KHOẢN NỘP' section, the taxpayer's name is 'Bùi Anh Cường' and the total amount is '1,000,000 VND'. The 'CHI TIẾT KHOẢN NỘP' section shows a table with two columns: 'Nội dung khoản nộp NSNN' (National Social Security Fund Contribution Content) and 'Số tiền (VND)' (Amount in VND). The table has one row: 'Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công' (Income tax from wages and salaries) with an amount of '1,000,000'. Below the table, there's a red button labeled 'Xác nhận số tiền thanh toán' (Confirm payment amount). Underneath, there's a section titled 'CHỌN NGÂN HÀNG' (Choose Bank) with two bank logos: BIDV and VietnBank. A red button labeled 'Tiếp tục' (Continue) is at the bottom.

Bước 6: NNT chọn tài khoản, nhấn “Thanh toán” để hệ thống gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT theo quy trình hiện hành.

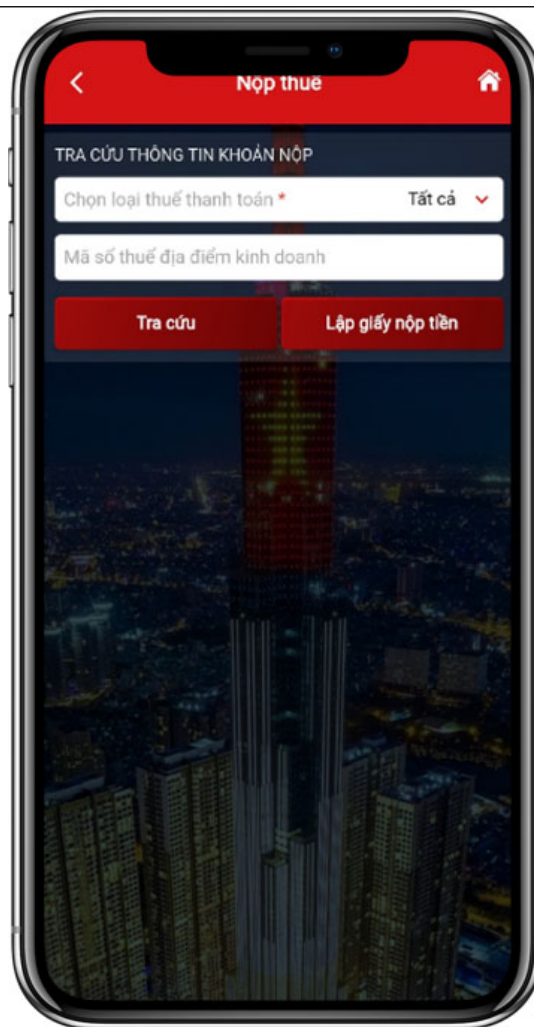
The screenshot shows the 'Nộp thuế' (Pay Tax) screen, continuing from the previous step. The 'THÔNG TIN KHOẢN NỘP' and 'CHI TIẾT KHOẢN NỘP' sections are identical to the previous screenshot. Below the 'Xác nhận số tiền thanh toán' button, there's a section titled 'BIDV-Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam'. Below this, there are two dropdown menus: 'Chọn loại phương thức *' (Choose payment method *) and 'Số tài khoản' (Account number). The 'Số tài khoản/Số thẻ *' (Account number/Card number *) dropdown is set to '12010001003103'. A red button labeled 'Thanh toán' (Payment) is at the bottom.

NNT được ngân hàng thực hiện trích tài khoản thanh toán để nộp thuế thành công thì hệ thống hiển thị thông báo “Thanh toán thành công” cho NNT được biết, tra cứu Giấy nộp tiền.



(ii) Trường hợp nộp cho các khoản thuế chưa có ID khoản phải nộp. Các bước như sau:

Bước 1: Sau khi chọn “Nộp thuế”, tại màn hình tra cứu thông tin khoản phải nộp, NNT chọn “Lập Giấy nộp tiền”.



Bước 2: Hệ thống hiển thị màn hình Lập Giấy nộp tiền, NNT nhập thông tin khoản nộp cần thanh toán:

+ Chọn cơ quan thu nơi phát sinh khoản phải nộp.

+ Chọn địa bàn nơi phát sinh khoản thu.

+ Chọn kho bạc tiếp nhận khoản thu.

Lập giấy nộp tiền

Loại tiền *

☒ VND ☐ USD

Thông tin cơ quan quản lý thu *

Tỉnh/Thành phố *

Cơ quan quản lý thu *

Thông tin nơi phát sinh khoản thu *

Tỉnh/Thành phố *

Quận/Huyện *

Phường/Xã *

Thông tin kho bạc *

Kho bạc *

☒ Nộp vào NSNN(TK 7111) ☐ Thu hồi hoàn(TK 3397)

Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền

Tài khoản kiến nghị *

Thông tin khác +

Tiếp tục

+ Nhấn biểu tượng , thêm thông tin chi tiết khoản nộp:

- Chọn thông tin khoản phải nộp phát sinh từ Tờ khai/Quyết định/Thông báo:

Nếu NNT chọn Tờ khai thì hệ thống yêu cầu chọn mẫu tờ khai trong danh mục.

Nếu NNT chọn Quyết định/Thông báo thì hệ thống yêu cầu nhập số quyết định hoặc số thông báo tương ứng.

- Kỳ thuế/ngày quyết định/ngày thông báo: Chọn định dạng và nhập kỳ thuế phát sinh khoản phải nộp.

- Chọn mã Mục:

Trường hợp NNT chọn loại “Tờ khai”, hệ thống sẽ hiển thị các mã mục tương ứng với mẫu tờ khai NNT chọn.

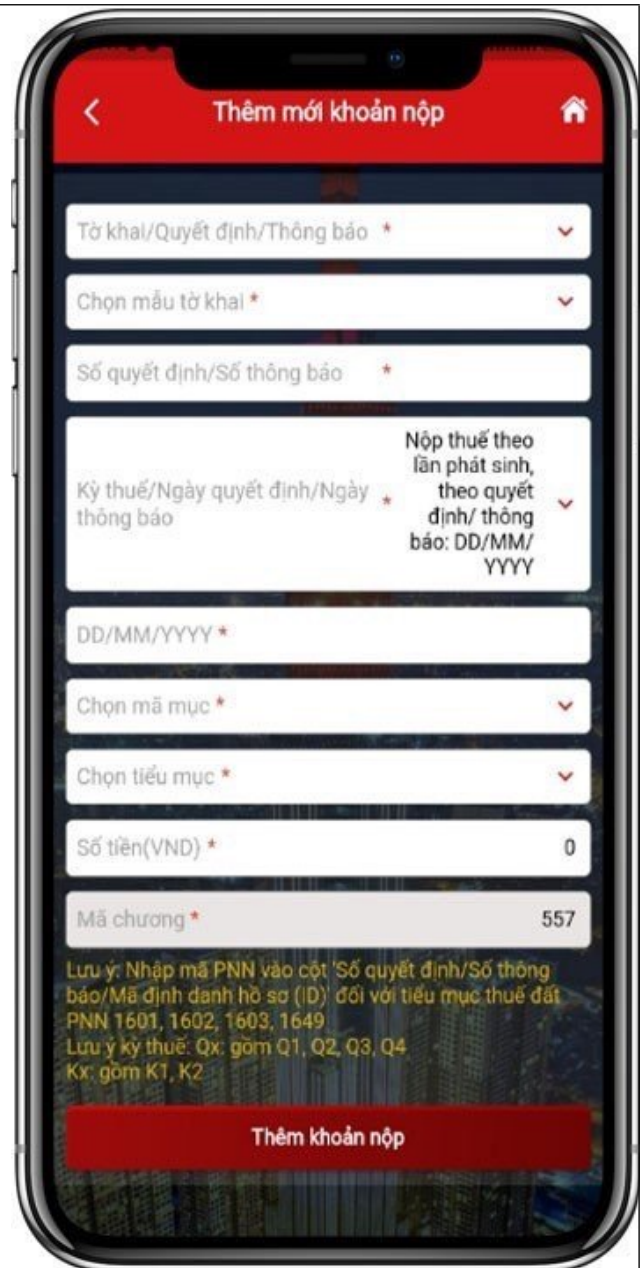
- Trường hợp NNT chọn loại “Quyết định/Thông báo”, hệ thống hiển thị tất cả các mã mục.

- Số tiền (VND): NNT nhập số tiền.

Chương: hệ thống tự động hiển thị mã chương của khoản phải nộp.

Lưu ý: Trường hợp NNT chọn các khoản thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, hệ thống sẽ hiển thị thông báo: “Lưu ý: Vui lòng nhập mã PNN vào trường Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo”

+ NNT nhập thêm thông tin khoản nộp thì nhấn “Thêm khoản nộp”, hệ thống hiển thị màn hình thông tin khoản nộp với các thông tin như trên để NNT nhập.

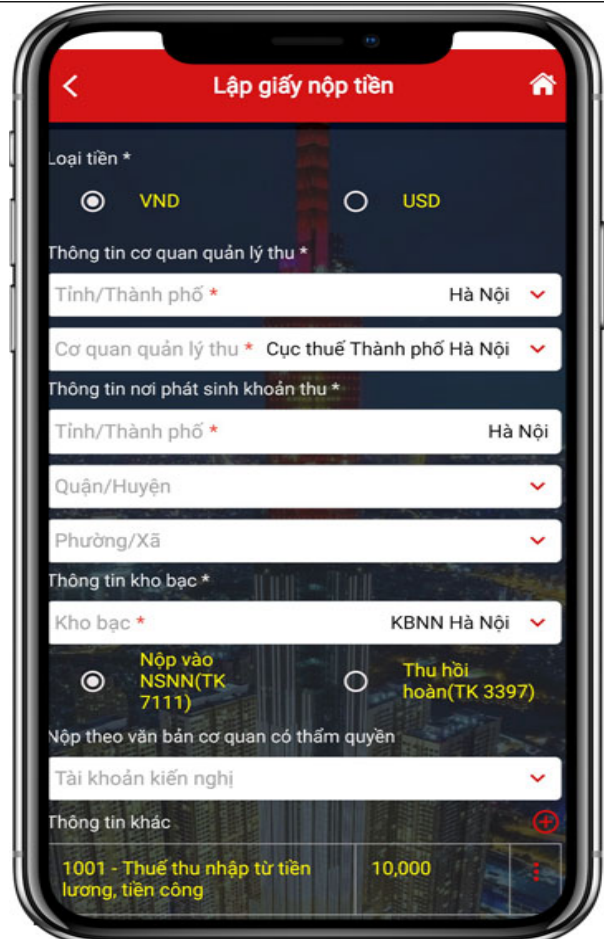


Bước 3: NNT kiểm tra lại thông tin đã nhập

NNT chọn biểu tượng , hệ thống hiển thị lựa chọn:

- Xem chi tiết
- Sửa
- Xóa

Bước 4: NNT chọn tài khoản, nhấn “Thanh toán” để hệ thống gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT xử lý theo quy trình hiện hành. Ngay sau khi NNT được ngân hàng trích tài khoản để nộp thuế thành công thì hệ thống hiển thị thông báo “Thanh toán thành công” cho NNT được biết, tra cứu Giấy nộp tiền.



Lập giấy nộp tiền

Loại tiền *
☒ VND ☐ USD

Thông tin cơ quan quản lý thu *
 Tỉnh/Thành phố * Hà Nội
 Cơ quan quản lý thu * Cục thuế Thành phố Hà Nội

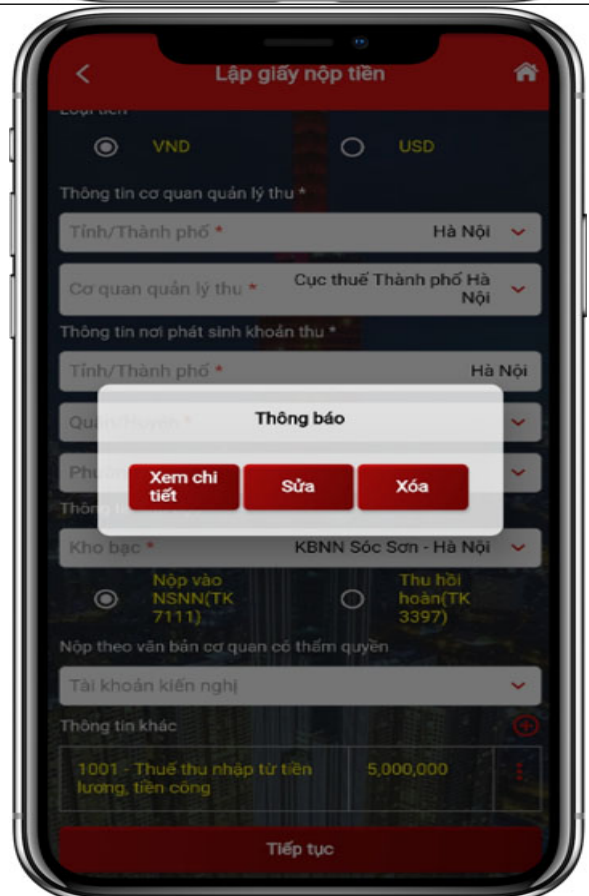
Thông tin nơi phát sinh khoản thu *
 Tỉnh/Thành phố * Hà Nội
 Quận/Huyện
 Phường/Xã

Thông tin kho bạc *
 Kho bạc * KBNN Hà Nội

☒ Nộp vào NSNN(TK 7111) ☐ Thu hồi hoàn(TK 3397)

Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền
 Tài khoản kiến nghị

Thông tin khác
 1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công 10,000



Lập giấy nộp tiền

Loại tiền
☒ VND ☐ USD

Thông tin cơ quan quản lý thu *
 Tỉnh/Thành phố * Hà Nội
 Cơ quan quản lý thu * Cục thuế Thành phố Hà Nội

Thông tin nơi phát sinh khoản thu *
 Tỉnh/Thành phố * Hà Nội
 Quận/Huyện *
 Phường/Xã *

Thông tin kho bạc *
 Kho bạc * KBNN Sóc Sơn - Hà Nội

☒ Nộp vào NSNN(TK 7111) ☐ Thu hồi hoàn(TK 3397)

Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền
 Tài khoản kiến nghị

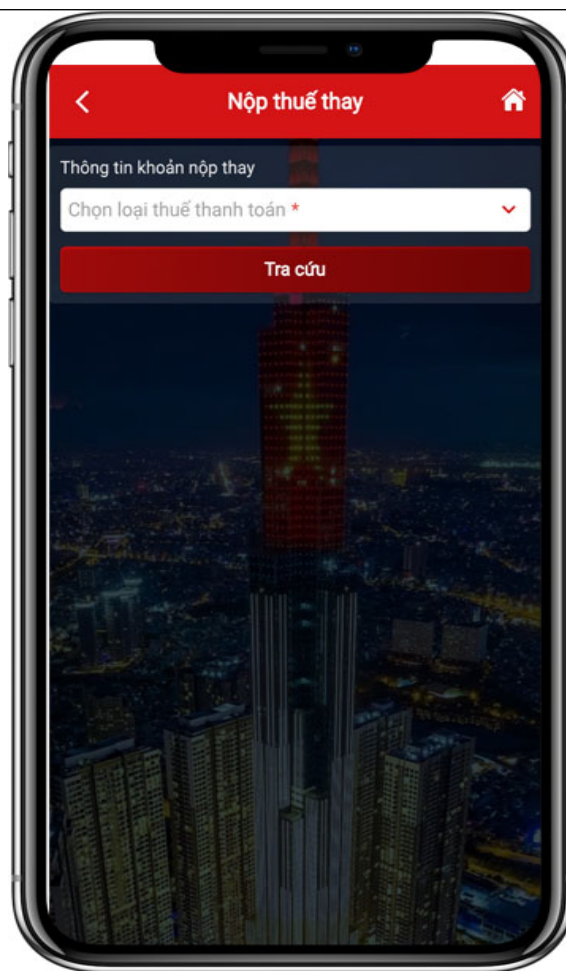
Thông tin khác
 1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công 5,000,000

Thông báo

Tiếp tục

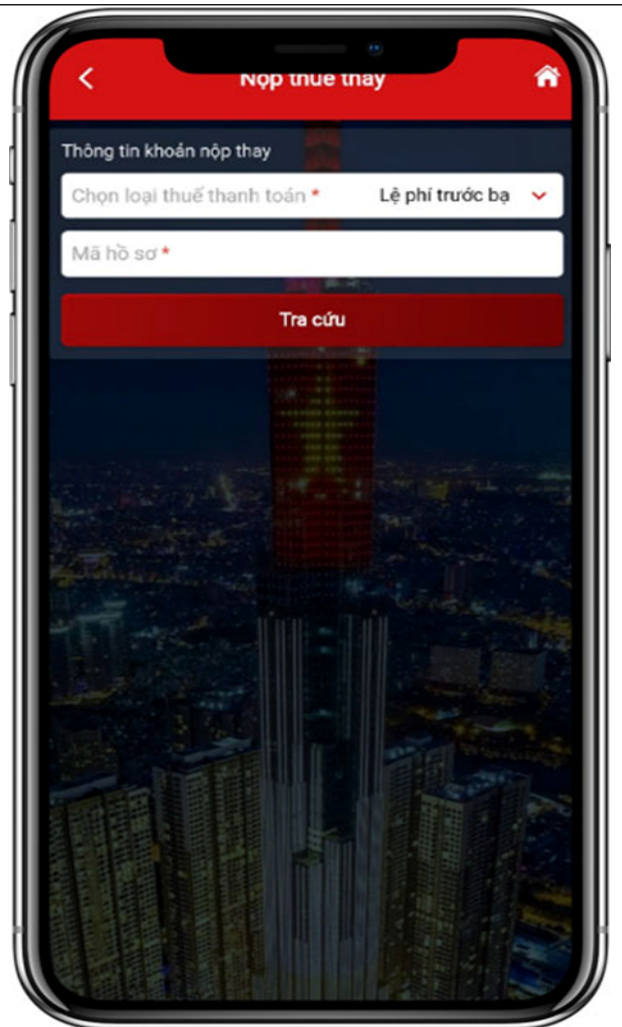
(iii) Trường hợp lập Giấy nộp tiền nộp thay, các bước như sau:

Bước 1: NNT đăng nhập eTax Mobile, chọn “Nộp thuế thay”



Bước 2: Chọn loại thuế thanh toán

- Trường hợp NNT chọn “Lệ phí trước bạ” thì NNT nhập Mã hồ sơ và nhấn “Tra cứu”. Hệ thống kiểm tra mã hồ sơ lệ phí trước bạ phương tiện của mã số thuế thụ hưởng phải khác mã số thuế đăng nhập và hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền nộp thay đã được điền sẵn thông tin để NNT kiểm tra và xác nhận thanh toán theo quy trình hiện hành.



- Trường hợp chọn “Tất cả” và nhấn “Tiếp tục”: hệ thống hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền nộp thay để NNT nhập thông tin

+ “Người thụ hưởng”: Nhập mã số thuế thụ hưởng khác mã số thuế đăng nhập.

+ “Người nộp thuế”: tự động hiển thị tên NNT theo MST thụ hưởng.

+ “Số tờ khai/Số Quyết định/Số thông báo/ID khoản phải nộp”: NNT nhập số quyết định hoặc ID khoản nộp tồn tại trong sổ thuế của MST thụ hưởng để thực hiện tra cứu.

Bước 3: NNT nhấn “Tra cứu”, hệ thống hiển thị thứ tự thanh toán của khoản phải nộp đang nộp thay, tiêu mục, số tiền.

Bước 4: NNT tích chọn khoản nộp và nhấn “Tiếp tục”

Trường hợp không đúng thứ tự thanh toán thì hệ thống thông báo cho NNT được biết để nộp theo thứ tự.

Trường hợp đúng thứ tự thì hệ thống chuyển tiếp đến giao diện chọn ngân hàng thanh toán, NNT xác nhận thanh toán để chuyển Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT theo quy trình hiện hành.

TT Thanh toán	Nội dung khoản nộp NSNN	Số tiền (VND)	Chọn khoản nộp
1	1001 - Thuế thu nhập cá nhân	100,000	☐

III. Tra soát, điều chỉnh thông tin theo ID khoản phải nộp:

1. Điểm mới:

Dịch vụ thuế điện tử eTax phân hệ doanh nghiệp nâng cấp chức năng **“Lập hồ sơ đề nghị tra soát”** cho phép NNT thực hiện tra soát với cơ quan thuế:

1a) Một hoặc nhiều nghĩa vụ thuế (tờ khai, thông báo, quyết định) có ID khoản phải nộp nhưng cơ quan thuế ghi nhận chưa đúng với theo dõi của NNT.

1b) Một hoặc nhiều chứng từ có sai, sót theo ID khoản phải nộp. Trong đó:

- Tại thông tin chứng từ đề nghị tra soát: NNT nhập mã ID khoản phải nộp, hệ thống tự động kiểm tra và hiển thị thông tin chi tiết của toàn bộ chứng từ gốc có ID tương ứng. (Trường hợp giao diện từ chức năng “Tra cứu nghĩa vụ thuế” thì NNT không cần nhập ID).

- Tại thông tin đề nghị điều chỉnh: NNT nhập thông tin ID khoản phải nộp muốn điều chỉnh để hệ thống tự động hiển thị thông tin chi tiết của ID cho NNT xác nhận.

- Trường hợp chứng từ đã nộp đề nghị tra soát không có thông tin ID khoản phải nộp thì NNT nhập số chứng từ để hệ thống tự động điền thông tin liên quan của chứng từ. Trường hợp NNT đề nghị điều chỉnh khoản đã nộp có ID sang khoản phải nộp khác chưa được cấp mã ID hoặc ngược lại thì NNT phải kê khai toàn bộ thông tin muốn điều chỉnh hoặc muốn tra soát.

Đối với các điểm mới tại mục 1b nêu trên, hệ thống tiếp tục nâng cấp và có hướng dẫn sử dụng cho NNT.

2. Hướng dẫn lập hồ sơ tra soát, điều chỉnh thông tin nghĩa vụ thuế theo ID khoản phải nộp tại eTax phân hệ dành cho tổ chức, doanh nghiệp:

Bước 1: NNT chọn chức năng “Tra cứu”, chọn tiếp “Tra cứu nghĩa vụ thuế”.

Tại Mục II - Các khoản còn phải nộp, nộp thừa, còn được hoàn đã được ghi nhận trong hệ thống ứng dụng quản lý thuế.

NNT tích chọn một hoặc nhiều khoản phải nộp cơ quan thuế đã ghi nhận nhưng chưa đúng với theo dõi của NNT tại tờ khai, thông báo, quyết định liên quan.

Số tiền	Loại tiền	Mã chương	ĐBHC	Hạn nộp/ Ngày chứng từ	Số tiền đã nộp tại NHTM	Trạng thái	Gợi ý xử lý			
							Nộp thuế	Hoàn kiểm bù trừ	Bù trừ cho MST khác	Tra soát
15,000,000	VND	161	305HH - Quận Lê Chân	20/10/2021	0	Các khoản phải nộp	☐			☒
49,400,000	VND	161	256HH - Thành phố Bắc Ninh	15/11/2021	0	Các khoản phải nộp	☐			☒
40,000,000	VND	757	77TTT - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	01/01/2022	0	Các khoản phải nộp	☐			☐

Bước 2: NNT nhấn “Tiếp tục”, hệ thống tự động giao diện sang màn hình Lập đề nghị tra soát nghĩa vụ thuế và tự động điền thông tin vào nội dung đề nghị tra soát như sau:

Hình thức tra soát:

☒ Nghĩa vụ thuế ☐ Chứng từ nộp thuế

* Lưu ý: Tra soát "Nghĩa vụ thuế" trong trường hợp người nộp thuế phát hiện thông tin nghĩa vụ thuế do cơ quan thuế cung cấp định kỳ có sai khác với thông tin theo dõi của người nộp thuế (theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 69 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính).

1. Nội dung đề nghị tra soát, điều chỉnh:

< <

STT	Chỉ tiêu				Tiểu mục	Chương	Loại thuế
	Loại giao dịch	Số tờ khai/số quyết định/số thông báo/số chứng từ	Mã định danh hồ sơ (ID)/Mã tham chiếu	Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo/Ngày chứng từ			
1	--Lựa chọn--		3400154840930001	00/09/2021	1701 - Thuế giá trị gia tăng	161	VND
2	--Lựa chọn--		3400154846160001	00/11/2021	1701 - Thuế giá trị gia tăng	161	VND

Thêm dòng

Bước 3: NNT tiếp tục nhập dữ liệu muốn đề nghị điều chỉnh và nhấn “Hoàn thành” để chuyển tiếp bước ký gửi hồ sơ đến cơ quan thuế theo quy trình hiện hành.